Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NGÀY THỨ NĂM 10 AOUT 1933 — MỖI SỐ : 0$06 — NĂM THỨ [illegible] — SỐ [illegible]

# Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN : NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN : 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON
Dây thép tắt : LUCTINH — Dây thép nói : 203

CHỦ-NHIỆM : LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet PARIS (VIII°)

N° A-2103

## Dân Nam-kỳ nên bắt chước vua Bảo-Đại

**Mà bãi bỏ những sự cúng kiến quàng-xiêng đi**

Dân-tộc nào cũng có một sự tín-ngưỡng riêng. Động đến mối tín-ngưỡng của người tức là mình cướp mất một phần tự-do của người vậy. Nước Pháp vào cai-trị xứ nầy trên 70 năm nay vẫn trọng sự tín-ngưỡng của dân bổn-xứ lắm. Bởi thế cái óc tín tưởng về thần-quyền của ta, di-truyền mấy muôn đời rồi, đến nay cũng khó mà bỏ đi cho được. Chịu ảnh-hưởng của Tàu, người mình đâm ra tin tin tưởng tưởng, thấy vật gì khác phàm một chút liền sợ rồi trọng, trông vật gì kỳ-quái khác thường một chút thì tôn-kính sùng-bái. Cái óc dị-đoan biết bao giờ nạo sạch đặng !

Đi ra đường thấy cái nồi vỏi của ai liệng, ta lượm đem về để dựa góc da rồi nhang đèn van vái cho đó là ông nồi-vỏi bị mắc nàn. Đào đất tìm được một tản đá mấy mươi đời bị vùi bùn, ta đem về rửa sạch lập miễu thờ chỉ đó là ông tà Mên, tà Mèo, tà Thổ. Những sự tín tưởng ngược đời, dị-sự như thế chẳng hơi đâu mà kể ra cho hết. Đương lúc dân tình còn đang mê muội, quá ư mê-tín dị-đoan, chúng ta có muốn giải bày cho họ nghe thế nào là đen thế nào là trắng cũng được.

Người sống, từ lúc lọt lòng mẹ ra nên tháng, ta đã bày ra việc cúng đầy tháng, 12 mụ bà, mười-ba đức thầy cho mẹ tròn con vuông. Rồi thì giáp thôi nôi cúng thôi nôi, hơi ấm đầu sổ mũi, cúng đạo lộ đường sá, hơi đau yếu đem con ký bán cho Thổ địa, Thành-hoàng. Mỗi việc mỗi cúng, từ nén một nén hai tới nén chín nén mười, cho chí lớn có vợ có chồng, có con có cái, mỗi chút mỗi vái van nhang đèn cúng kiến.

Người chết, từ lúc tắc hơi từ giã cõi trần, ta đã bày ra việc cúng mở cửa mả, cúng thất, cúng ba tháng, sáu tháng, một năm mãn khó v.v... Rồi thì bày những công nầy việc nọ làm khổ nhọc thêm cho người sống chớ chẳng ích cho người chết cả. Hơi đâu mà nói cho cùng.

Đã vậy mà thôi đâu ! Mỗi năm người mình bỏ ra chẳng biết bao nhiêu tiền để cúng kiến những « nhơn-vật tưởng tượng » trong mấy quyển tiểu-thuyết của Tàu. Thậm chí ta bắt chước hoặc hùa theo người Tàu mà nhang đèn thờ phượng những bực anh-hùng, hào-kiệt, tiết-phụ, liệt-phụ của họ nữa. Thật kỳ quái hết sức. Cúng kiến, tế lễ để mà chi rằng ta có cúng kiến tế lễ chớ có ai biết rằng ta thủ-nghĩa gì mà cúng kiến tế lễ đó đâu ! Cha truyền con nối, ông bà làm sao, con cháu cũng phải noi theo, không dám canh cải bãi bỏ vì sợ mang tội bất hiếu !

Nghĩ cho kỹ, những sự cúng kiến của người mình phần nhiều đều quàng-xiêng vô lối cả. Bụt trong nhà không thờ lại thờ Thích-ca ngoài đồng, đã không có ích gì cho ta hết lại còn tỏ cho người khác biết rằng dân-tộc ta có nhiều sự tín-tưởng vô nghĩa-lý, vô ý-thức quá.

Người Tàu ăn lễ-tiết, cúng kiến ngày Đoan-dương (mồng năm tháng năm), ngày Thất-tịch (mồng bảy tháng bảy), ngày Trung-thu (rằm tháng tám), ngày Trùng-cửu (mồng chín tháng chín) v.v. v.v... là họ dựa theo hoặc lịch-sử, hoặc phong-tục riêng của họ. Thế mà mấy ngàn năm nay, chúng ta cứ nhắm mắt bắt chước càng, không nghĩ suy phải quấy gì hết. Người ta thờ anh-hùng nghĩa-sĩ của người ta, mình cũng bắt chước thờ theo. Ruột bỏ ra, da bỏ vào, thử hỏi sao ta không chịu thờ anh hùng nghĩa-sĩ của nước nhà mà lại đi thờ tầm-bậy như vậy ?!

Dẫu cho các đấng mà ta thờ đó có anh linh hiển hích đi nữa thì họ mắc lo phò trợ bảo hộ mấy trăm triệu đồng-bào của họ kia còn dư công đâu mà che chở cho mình !

(Coi tiếp trương nhì).

**Ở nước Nam không có việc gì lạ !**

## Một bà già có hai cái sừng.

*Hôm 20/7 vừa đây nhơn có việc phải đi làng Yên trung qua phủ Thọ xuân (Thanh-Hóa) tình cờ gặp bà lão ở trong làng gánh bánh tráng ra chợ Gốc-Hương.*

*Đến bến đò Sành, vì trời nực, bà lão bỏ khăn ra, chúng tôi thấy ở giữa mỏ ác, phía bên tay trái thò lên lù lù một cục thịt, giống như cái sừng. Bà lão hiểu ý dở khăn đội đầu ra cho chúng tôi xem bà nói : « Đã 3 năm nay bà thấy lò ra cục thịt cứng, trông là mụt, mua cao gián không tan, càng ngày cứ thấy to lần, dài cứng thêm mãi. Bà đi hỏi người ta, họ bảo mọc sừng, như thế làm ăn phát tài, trừ nợ thọ. »*

*Chúng tôi thấy cái sừng ấy dài bằng 3 lóng ngón tay, to gần bằng trái chuối, sắc nó hồng hồng, rờ thì cứng.* — T H. N. B.

Vì chuyện mượn tiền

## Một anh tá điền giết hai mạng

Tuần trước đây, ở làng Tân-hưng-Đông (Càmau) có xảy ra một vụ án mạng, thủ phạm là một anh tá-điền, còn người bị giết là một viên cai tuần với một tên dân.

Nguyên thầy xã Tài, chủ điền, hôm nọ có từ chối, không chịu cho ba anh tá-điền là Mang, Sâm và Tư mượn tiền, cả ba bèn ngỏ ý hủy bỏ cả giao kèo, không mướn ruộng nữa.

Mướn ruộng người ta làm nửa chừng rồi bỏ sao được ! Thầy xã Tài gây kịch liệt rồi mời hương quản đến xử phân.

Thầy hương-quản mắc việc. Viên cai-tuần trong làng thế thầy, đến nhà ba chú tá-điền, bắt phải đến nhà thầy xã Tài.

Cả ba vững lời đi, song có một tên giắt theo trong mình một con dao sáng giới.

Đến nơi, chủ điền, tá-điền và cai tuần cãi nhau một chập dữ dội. Vì cai tuần trong khi ấy có bạt tai tên cầm dao, nên tên nầy nổi xung, đâm viên cai-tuần một dao ngay bụng, chẳng bao lâu tắc hơi. Một người nữa tên Kỳ, muốn áp lại giựt dao, cũng bị chém ngay cổ chết tốt. Trong nhà còn một người tên Dưởng, nhảy tới can, bị một dao nơi đầu trong bịnh.

Ba cậu tá điền kia còn đang bôn đào.

Hội báo-giới nhóm

## Các nhà làm báo sẽ có nhà nghỉ mát

Hôm thứ ba, 5 giờ chiều, hội Báo-Giới đã nhóm buổi Đại-Hội thứ nhứt. Ngoại trừ ban trị-sự gồm có quí ông Faget, Neumann, Nguyễn-văn-Của, Nguyễn-phan-Long và Blanche, có hơn ba mươi bạn đồng nghiệp vừa Pháp vừa Nam dự hội.

Hội-trưởng để lời khen ông thơ-ký Neumann và ông thủ bổn Nguyễn-văn-Của xong rồi thì ông thủ-bổn đọc phúc-bẩm về nền tài-chánh của hội. Kế ông Neumann nói về tình hình tinh-thần của hội, và những việc hội đã làm được. Hội có cất xong ở tại Đalat một cái « Nhà Làm Báo » để cho những người làm báo có thể đến đó tịnh dưỡng sau khi làm việc lao lực.

Các nhà làm báo lại có bàn đến vấn-đề báo Quốc-ngữ, vấn-đề các nhà làm báo, bị tòa kêu án về tội phỉ báng, không tiền nộp phạt, bị tù và một vài vấn-đề khác nữa, rồi giải tán.

## TÀU VÀ NHỰT LẠI GÂY SỰ

Một tờ thông tư của Chánh-phủ Tàu cho hay rằng các nhà cầm quyền mới được tin của các nhà cầm quyền Nhựt nói, vì ở Pa-Luân bọn Cọng-sản càng ngày càng bành trướng thế lực và sẽ là một cái tai hại to, nên binh Nhựt ở Quảng-Đông buộc lòng phải chiếm Đa-Luân để phòng bị cái nạn đỏ.

Các nhà cầm quyền Tàu lại nói rằng binh Nhựt đã liệng bom phá miền Kuyan.

Chánh-phủ Tàu cho hay rằng 60 000 binh Nhựt ở Mản-châu-quốc đã chiếm địa phận Tàu. Thế là Tàu và Nhựt đã gây sự lại nữa.

Tàu cho hay rằng binh Nhựt, trong khi ném bom ở Kuyuan đã làm chết nhiều người Tàu.

Một cái tai hại xã-hội rất lớn

## Cha mẹ bị bịnh tiêm-la nhập chùy, sanh con có lắm tật xấu

(Tiếp theo)

*Thằng con đầu lòng 18 tuổi, thân thể tráng kiện, cao một thước tám, vai rộng, mặt mày sáng sủa. Từ nhỏ đến lớn chẳng có lúc nào có sự gì đáng lo. Không bao giờ thấy bịnh tật gì. Nó có chơi thể-thao và được nổi danh về môn ấy.*

*Trái lại, nó đi học thì ngồi hạng chót, ham chơi, không cố học, nhứt là làm biếng lắm và có chuyện quan hệ hơn, là lúc 17 tuổi rưỡi, vì muốn khoe khoang, mua sắm đồ quí giá đang điện với anh em bạn, nó ăn cắp của ông quản lý trường nó học một số tiền 2 000 quan. Người ta truy ra vụ ăn cắp. Thằng nhỏ rải số tiền hết, chỉ sắm quần áo và mua máy chụp hình, nó bị nhà trường đuổi và lẽ tự nhiên cha mẹ nó phải bồi thường số tiền 2 000 quan đó. Một ngày kia nó ăn cắp của mẹ nó một chiếc cà rá, rồi không biết tại sao nó đem bán rẻ mạt. Nó cũng có ăn cắp tiền của cha mẹ.*

*Cha mẹ nó cho nó học ở ngoài, nó không chịu đi học, cứ đi chơi với anh em bạn mà không biết lựa đứa tốt mà kết bạn. Không biết làm sao cho nó thành nhơn chi mỹ, người cha thử tập cho nó vô một cái nhà trường dạy nghề làm có tiền, nhưng tuy thi nó rất dễ mà nó rớt vì không chịu đến lớp học, cứ lêu quán trà đình, có lẽ nó theo gái, muốn về nhà giờ nào cũng được, có bữa về 8 giờ tối, có khi 3 giờ sáng mới về.*

*Thằng nhỏ đó bây giờ 19 tuổi. Nó mới vào xin đi Linh. Tương lai của nó sẽ ra sao? Chẳng ai biết được. Tôi có khuyên cha nó thử bắt nó đến trị bịnh tim-la di-truyền đặng trở lại bước đường cũ và cho khỏi mất ngày giờ. Tôi có khởi sự chích cho nó mấy mũi thuốc đầu. Nó đến chích năm lần đầu không sai hẹn, và cha nó nói rằng về phương diện tinh thần nó đã khá lắm rồi, tuy tôi tưởng kết quả như vậy là mau quá. Song không có thể điều-trị cho nó luôn được, bởi vì nó ham chơi, không cần điều-trị, nên bỏ chích, về sau có chích thêm hai mũi thuốc đầu mà cách khoản xa lắm.*

*Đó là chuyện con một người có bịnh tim-la, thằng nhỏ bề ngoài không đau ốm chi hết, nhưng không có thuốc trị tim-la trong mình. Đến 17, 18 tuổi mới phát hiện ra chứng xấu, từ trong óc phát ra, theo như lời tôi vừa thuật đó.*

*Cũng trong lúc đó tôi lại có làm thuốc cho một người giàu có, bề thế làm ăn to lớn, người thông minh, trong nhà không có ai có bịnh tật gì về phương diện tinh thần. Tôi chích thuốc sơ sơ vậy thôi, không phải lỗi tại tôi, mà tại bịnh nhơn bởi vì ông ta không thích chích thuốc. Ông ta có một đứa con gái mà dầu tôi khuyên bảo thế nào cũng không cho nó đến điều trị, bởi vì con nhỏ đó vẫn mạnh giỏi như thường và bề ngoài xem thật là tráng kiện. Nay nó được 20 tuổi, và cách đây mấy tháng nó mang một chứng bịnh gần như là bịnh điên có lúc nó ngồi đứng một chỗ không yên, ý muốn vận động thật nhiều, rồi kế đó lại rũ liệt tứ chi.*

*Con nhỏ ấy, bề ngoài coi đẹp để lắm, mỗi khi nó tới cơn nghỉ đứng không yên thì nó cứ đến mấy chỗ khiêu vũ và tánh nết, cách ăn, thói ở, chẳng khác nào một đứa con trai, thường 3 giờ sáng mới về nhà, và không chịu để cho cha mẹ rầy. Thật cha mẹ nó không biết làm sao mà trừng trị nó cho được.*

*Đi hoang như vậy đó chừng sáu tháng, thời may không có chửa, không đau lậu, không mắc tim la, rồi cha mẹ nó dỗ nó vô ở dưỡng đường có thầy thuốc chuyên môn bịnh óc lo điều-trị cho nó, tôi không biết được nó ra sao. Cách ít lâu, họ mời tôi đến đặng hỏi ý-kiến tôi, tôi khuyên ngoài những thuốc trị bịnh óc, nên dùng thêm thuốc trị bịnh tim la, mà phải chích cho thường, nhưng sau tôi nghe nói họ làm theo họ được một lúc rồi bỏ, không dùng thuốc tim la nữa.*

*Thật vậy thầy thuốc trị bịnh óc ngày nay hãy còn cho rằng các chứng bịnh óc thuộc về tinh thần, và không ưa những thuốc nhờ hóa học chế ra, như thầy ngần vậy, họ thường nói rằng những khi họ dùng thuốc đó đều chẳng công hiệu gì hết. Có lẽ nếu dùng thuốc đó mà điều trị, mà đừng có dùng một vài lần hoặc cách khoản xa quá, cứ làm cho đủ lễ, trong vòng mấy năm thì có thể làm cho những bịnh tinh thần giảm bớt được nhiều, nếu trong óc không có bị vi-trùng công phá nhiều quá.*

*Những khi bịnh tim-la ăn mau (tẩu mã) thì điều trị thấy kết quả mau chóng lạ thường, vậy thì gặp bịnh tim nhiễm lâu năm (kinh niên) cũng điều trị cách đó có lẽ nào chẳng kết quả?*

*Tôi có thấy một đứa con gái đương mắc tim la vào thời-kỳ thứ hai, thầy thuốc thường cho uống bô-tát-xôm (potassium), không hiểu pha loảng đến thế nào, con nhỏ đó phát chứng điên, phải dùng thủy ngân điều trị, trong vòng ba tuần lễ được lành mạnh. Bịnh óc đồng thời với mấy mục ngoài da, tiêu tan đi mất.*

*Chuyện nầy cách đây chừng mười năm. Con nhỏ ấy vẫn chịt thuốc. Người cha của nó lâu lâu thông tin cho tôi hay, tôi biết từ ấy đến nay bịnh không trở lại. Nay nó đã có chồng và có hai đứa con.*

*Tôi thấy ở nhà-thương có một đứa nhỏ, con của người mắc bịnh tim-la. Cha mẹ mắc tim la thật nặng. Người cha thử máu lần nào cũng thấy có vi-trùng. Còn người mẹ bịnh làm đến nỗi kinh phong nhiều lần. Thằng con của hai người ấy, lúc nó 3 tuổi, hay sưng mình mẩy, tánh nết thật là khó hiu. Gặp vật gì cũng đập, cũng bẻ, hay giận dữ, và không bao giờ có thể chăm chỉ nghe hoặc làm một việc gì được. Hạng bịnh nhơn đến nhà thương, tin thầy tin thuốc, nên thường dắc thằng nhỏ đến cho tôi xem. Nay nó đã được 8 tuổi, tánh nết được thuần hậu, học hành khá, chứng sưng mình mẩy không thấy trở lại nữa.*

*Mấy chuyện nầy có thể chỉ cho ta hiểu rằng không nên ỷnh thiến người phạm tội nặng, tốt hơn phải khám xét coi họ có tim la hay không và điều trị cho họ một cách kỹ lưỡng, đặng họ sanh con cái được như người thường, về hai phương diện thân thể và tinh-thần.*

CÂU CHUYỆN THỨ NĂM

## BẠN TÔI GHEN LẠ

Tôi có một người bạn đồng-sự bảnh lảnh mà thật-thà như đếm. Anh ấy, chắc các bạn độc-giả đã biết tên một hai lần rồi, là Trần-văn Chuối. Con người vừa-vặn, hai mươi tuổi xuân xanh, anh Văn-Chuối của tôi có tánh thích gái mà sợ gái. Nhiều lần, vô sở làm, ảnh thuật lắm chuyện ảnh gặp gỡ gái rồi ngực ảnh thình thùng thình mà mình tức cười nôn ruột.

Mới hôm trước đây, lơn tơn vô sở sớm gặp tôi, anh Vặn-Chuối lại kêu tôi mà nói chầu ba nhập một :

Ê Tiều-Liêu, ngon lắm anh. Tinh dầu lên, tôi mới « chim » một đóa hoa đào trên chiếc xe tô-bút đường Choquan-Saigon.

— Tôi không hiểu anh muốn nói gì hết. Anh nói giọng nhựt-trình quá !

— Thôi để tôi nói trắng cái mau nghe. Số là thường bữa bảy giờ đúng, tôi phải đón xe tô-bút trong Chợ-lớn ra để đi Saigon làm việc. Nhà tôi ở Chợ-quán, anh biết rồi chớ ? Mỗi bữa tôi đi chuyến xe đó cũng gặp một cô trong Chợ-lớn đi ra chợ Bến-thành. Cái ngộ của cô, tôi không biết tả làm sao cho anh biết được. Nói tắt là trong mấy ngàn người con gái tôi đã thấy xưa nay, không ai bằng một góc mười của cô tôi gặp trên xe. Cô hạp cặp nhãn tôi quá. Một ngày bốn buổi đi đi về về, tôi đều gặp cô hết.

Chắc cô cũng đi làm việc ngoài Saigon như anh ?

— Không đâu, cô còn đi học thêu. Có điều tôi thấy cô ngồi trên xe nào, tôi mới triệt xe ấy lại đi. Thành thử tôi phải gặp cô hoài. Lên xe tôi kiếm thế làm sao ngồi trước mặt cô để cho con mắt được « ăn » đó bồ. Riết rồi cô phải để ý đến tôi. Mỹ-nhơn thấy đó chớ biết làm sao khựi chuyện đề... Dịp đâu may mắn lạ thường, hai bữa trước đây, tôi đương ngồi ngang mặt cô trên xe, bỗng cái khăn dội đầu của cô bị gió phất bay ra ngoài. Lẹ như chớp, tôi nghiêng mình ra chụp cái khăn như hát xiệc. Đưa lại cho cô, cô cám ơn. Rồi từ hôm ấy cô với tôi mới bắt đầu nói chuyện. Quen nhau đâu hôm sớm mai mà « hai tôi » coi như quen lâu, lâu lắm rồi. Hiện nay tôi vì cô mà bị khủng-hoảng về tinh-thần, nói cho anh biết. Con người ngoan-ngoãnh ấy, thế nào tôi cũng tìm cách để cưới cho được mới nghe.

Thấy anh Văn-Chuối dị sự như vậy tôi mới hỏi ảnh cô đó thứ mấy, tên gì, nhà cửa ở đâu, cha mẹ là ai? thì ảnh trả lời.

— Anh Tiều-Liêu, cô đó thứ ba. Chỉ nói cho anh biết bấy nhiêu thôi. Chớ người quen với tôi, quen thân, mà anh hỏi tôi biết tên hay không!? Tôi biết hết vì cô nói thiệt hết, có điều anh nhạy miệng nên tôi không nói ra. Để sau rồi tôi sẽ « kỳ-thuật » sự gặp gỡ của cô và tôi cho anh nghe, với lại nói tên người « em dâu » của anh cho anh biết. À cô đó có một cái bớt son trên tay mặt đẹp lắm anh Tiều-Liêu !

Tôi gạn hỏi Văn-Chuối nhiều lần mà ảnh không tỏ thật cho tôi biết người con gái kia. Tôi muốn đi rình thử coi ngặt nhà lạ ở tréo cẳng ngỗng quá. Nhưng vậy tôi cũng không bỏ qua vụ nầy.

*
* *

Bữa chúa-nhựt, tôi vô Chợ-lớn thăm người cô tôi nhà ở đường Phước-Hưng. Tôi có đứa em gái ở Mỹ-tho, cũng lên ở đó để đi học thêu ngoài Saigon. Tôi đi thăm cô tôi mà cũng đi thăm nó để cho nó tiền ăn bánh.

Vô Chợ-lớn, cô tôi mắc đi dưng hương đang chùa chà, chỉ có một mình con em gái tôi, tên Tiều-Thanh ở nhà thôi. Thấy tôi vô, nó mừng rồi đưa cho tôi coi một mảnh giấy. Cái thơ của người ta gởi cho nó. Tôi thấy tuồng chữ giựt mình vì là tuồng chữ lèo-ngoèo của anh Văn-Chuối. Đại khái bức thơ ấy như vầy :

« Tôi thương, tôi yêu cô ba lắm. Nếu cô không thương tôi, tôi sẽ điên, sẽ chết trước mặt cô. Tôi sẽ chết để cho cô biết cái tình của tôi. Tôi biết cô là người tiết sạch giá trong, ngọc chưa tì-vít nên tôi muốn trao linh-hồn tôi cho cô v. v. Ký tên T. V. Chuối ».

Mẻ anh nầy dám dữ be ! Hèn gì ảnh nói cô ảnh thương đi học thêu, có bớt son bên tay mặt. Tôi còn đương suy nghĩ, con em gái tôi vội nói :

— Tôi có nghe anh nói chuyện thầy Chuối nhiều lần mà không biết mặt. Hôm rày tôi gặp thầy, thầy cứ theo ghẹo chọc và văn tôi hoài. Tôi không nói rằng gì, thầy mới làm tới viết bức thơ đó đa. Tôi vì nghe anh nói thầy «ngông» nên không đáp lại. Thầy tưởng tôi xiêu lòng rồi. Nhưng dầu tôi có thương thầy đi nữa, tôi cũng phải hỏi lại ba má, và anh coi tánh-tình thầy sao chớ !

Tôi hứa với em gái tôi, sẽ nghỉ lại coi. Anh Văn-Chuối thương em gái mình, ảnh cũng xứng với em mình, nếu mình không giúp ảnh chắc ảnh «điên», ảnh «chết» quá. Song phải thử lòng dạ ảnh một chuyến.

(Coi tiếp trương nhì).

**Bất đồng ý-kiến với Phòng Canh-Nông**

## PHÒNG THƯƠNG-MÃI VÀ HỘI-ĐỒNG THÀNH-PHỐ KHÔNG TỪ-CHỨC

Sau khi quan Toàn-quyền trả lời cho 13 điều thỉnh-cầu của các viên dân-biểu, Phòng Canh-Nông bất-mãn nên ngỏ ý cùng các phòng dân-biểu khác từ chức.

Nay có tin Hội-đồng thành-phố không đồng ý-kiến với phòng Canh-Nông, còn phòng Thương-mãi thì nói lúc nầy chưa phải là lúc xin từ chức.

**Tòa Thẩm-án đình lại**

## VỤ 810 KHẨU SÚNG DƯỚI TÀU ATHOS II

Vụ mấy chú chệt chở 310 khẩu súng lục và một mớ đạn, mãi đến bây giờ chưa kết liễu, vì những chú khách bị kêu án, chống án lên tòa trên.

Ra trước tòa Thẩm-án, có trạng sư Giáo cãi, bọn khách vẫn chưa chịu tội. Vì tòa chưa tìm ra chắc chắn bằng-cơ buộc tội, nên đình lại vụ ấy.

Bao giờ nó mới kết-liễu?

**Sau nạn lụt ở Xiêm**

## Mực nước đã hạ

*Chúng tôi đã cho độc giả hay tin nạn lụt ở Xiêm. Nay có tin thêm cho hay rằng ở hạt Pelsanuloke, nước đã hạ, sự tổn hại không bao nhiêu.*

*Ở hạt Chiềng mai, có 60 cái nhà bị sập, nước cũng đã hạ xuống rồi.*

## Dân Nam-kỳ nên bắt chước vua Bảo-Đại

*(Tiếp theo trương nhứt)*

Lấy một cái ví dụ nầy mà nghe. Nước Pháp vào bảo hộ xứ nầy bày ra ăn lễ nầy lễ nọ để kỷ-niệm những ngày vẻ vang của người Pháp. Một ngày kia, giả tỷ như dân-tộc ta trở nên một dân-tộc hùng cường nước Pháp để cho ta tự trị, rồi ta cũng cứ bày ra làm lễ kỷ-niệm bà thánh Jeanne d'Arc, ngày 14 Juillet, 11 Novembre nữa hay chăng ?

Chắc ta không thế nào còn bày ra làm lễ kỷ-niệm những ngày ấy nữa. Như vậy sao ngày nay ta còn kỷ-niệm ngày chết chú Khuất Nguyên nào đó, còn ăn mừng đêm vợ chồng Ngâu nào đó được hiệp nhau v.v...

Vua Bảo-Đại, sau ngày cung thân bình-chánh đã ra lịnh cải-cách nhiều điều. Những việc cải-cách của đức tân-quân về phương diện chánh-trị chúng ta đã biết rõ rồi. Mới đây nhà vua lại hạ chiếu bãi bỏ những cuộc tế lễ vô ích quảng-xiêng ở Trung-kỳ nữa.

Từ nầy về sau, lăng miếu đình chùa ở Trung-kỳ không được đốt giấy tiền vàng bạc cúng vật heo bò để tế lễ mấy ngày lễ-tiết như ngày Đoan-dương, Tam-Nguyên, Thất-tịch, Trung-thu, Trùng-dương, Đông-chí, Hạp-hương, Thượng điền và Trừ-tịch nữa.

Đối với việc nầy, Hoàng-thượng muốn tiết-kiệm công khố nhưng hẳn Hoàng-thượng cũng muốn cho dân đừng cúng kiến quảng-xiêng như thế nữa ! Mạng lịnh nhà vua ra, từ nầy về sau dân Trung-kỳ phải tuân theo, chắc hết bỏ bớt những sự cúng-kiến vô nghĩa-lý ấy rồi. Còn dân Nam-kỳ !!!

Chúng ta cũng nên bắt chước theo vua Bảo-Đại mà bãi bỏ những sự cúng kiến quảng-xiêng ấy đi. Bỏ cúng-kiến vô lối tức là ta trừ được một việc chi-phí vô-ích trong lúc kinh-tế khủng-hoảng, mà ta cũng tỏ ra rằng ngày nay chúng ta không có thể tin-tưởng những sự quảng-xiêng nữa.

**VIỆT-BẰNG.**

---

*Ở bên Đức*

## Năm viên quan bị bắt vì tiêu phí tiền của chánh phủ quá

**Viên cựu chủ sở Vô Tuyến-điện ở Berlin kinh đô nước Đức là Alfred Braun và 4 người đồng sự với ông đã bị bắt giam vì cai-quản sở Vô tuyến-điện không nên thân, và tiêu phí của nhà nước nhiều quá.**

**Thế thì bên cái xứ lộn xộn kia, cũng có lắm việc hay ho: là họ trọng của công dữ lắm.**

---

NHỚ ĐỌC
Ở trương 4 số ngày nay :
***Phụ trương văn-chương***

---

Câu chuyện thứ năm

## Bạn tôi ghen lạ

(Tiếp theo trương nhứt)

Chiều thứ bảy rồi, tôi rủ anh Văn-Chuối đi « Bồng-Lai ». Dặn ảnh lên chờ tôi trước. Thiệt ảnh ngồi chờ tôi trọn 2 giờ đồng-hồ. Sau tôi mới lên có dắc theo một cô gái. Ảnh vừa ngó thấy hai tôi liền ngả người ra. Hai tôi vừa đi tới trước mặt ảnh thì ảnh vụt đứng dậy, nét mặt không còn hiền lành như xưa, nắm áo, ngay ngực tôi nói gay gắt :

— A há ! tao mới biết mầy là một thằng bạn xấu phỉnh tao. Người của tao đang thương tưởng, chết sống cũng vì đó, mà mầy dám cướp đi. Tao nói cho mầy biết, rồi mầy đi tìm, cướp trước tao...

— Ê Chuối, mầy điên rồi sao ?

— Cô Tiểu-Thanh mầy dắc đi đây là người tao thương, tao tính cưới làm vợ đó ! tao đã có nói với mầy, sao mầy còn giựt của tao ?

— Sao hôm trước tao hỏi mầy, mầy không tỏ thiệt tên cho tao biết.

— Không cho mầy biết mà mầy còn tìm được thay !!!!

Nghe anh Văn-Chuối nói tới đây, tôi không thể nín cười được nữa. Con em gái tôi, thấy tôi không tỏ thật để nói đàn-ca với người si-tình hoài liền nói :

— Xin lỗi thầy Hai, thầy biết người nầy là chi của em không ? Anh Tiểu-Liêu là anh ruột của em đó đa.

Em hỏi tôi nói một nửa làm anh Văn-Chuối đứng dợ ra, không xin lỗi tôi mà cũng chẳng nói lời gì hết. Thấy ảnh chết trân thêm thương, tôi vỗ vai bơm ngọt nói chơi rằng :

— Anh nầy ghen lạ chớ ! Sao anh, lúc trước, không nói tên cho tôi biết... Anh Văn-Chuối, anh đã hốp-tốp mà lại « nhông » quá. Tôi tức cười, tôi điên, tôi chết bây giờ ! Có anh thương ngộ lắm sao ? Hơn em tôi đây chăng ?

— Ơ... ư... không ngộ hơn mà cũng không xấu hơn... in-hịch vậy he.

**CAO-TIỂU-LIÊU.**

*Tái bút.* Bắt đầu từ hôm kia, tôi kêu anh Chuối bằng dượng.

---

## Hội Canh-Nông tỉnh Gia-định

### Bốn đêm đấu võ rất lớn

QUAN CHÁNH THAM-BIỆN CHỦ TỈNH CHỦ TRƯƠNG

*Bấy lâu nay trong tỉnh Gia-định cũng có lắm cuộc đấu võ, nhưng mà không long trọng. Nay nhơn dịp đấu Canh-nông trong tỉnh nên bổn trị sự có lập Võ-đài tại tỉnh Giadinh trong đêm 31 Août, 1er 2, và 3 Septembre 1933 đặng chọn lựa những tay Võ-sĩ vô địch có phát bằng cấp và cũng có thưởng những đồ xứng đáng cho đồ chót.*

*Vậy xin mời Nam-nữ võ-sĩ trong lục tỉnh và võ-sĩ ở tỉnh Giadinh và nhứt là Bà-trà, Tân-khánh, Hóc-môn, Bà điểm và 18 thôn vườn trầu mau mau đăng tên đặng lấy tiếng trong tỉnh Gia-định ít khi có dịp nào đấu võ lớn như vầy.*

*Vậy quí vị nào muốn đăng tên đấu võ thì viết thơ gởi để tên họ chỗ ở cho rõ ràng, ai đi được đồ chót thì đăng hình vào báo cho lục châu rõ là người võ-sĩ Vô-địch.*

*Bổn trị sự có định khóa sổ võ sĩ ngày 20 Août 1933.*

*Bổn trị sự sẽ cử ra một ban trị sự có một viên giám cuộc rành điều võ có danh giá và tư cách đứng đắng được chủ sự các cuộc đấu võ còn ai muốn hỏi ý kiến hay là điều chi thì xin do ông Cựu Ban biện Võ-Văn-TRƯƠNG ở làng Đông-thạnh, tổng Bình-thạnh-trung (Giadinh) là hội viên của hội Canh-nông Giadinh, còn ai có đăng tên võ-sĩ đấu võ thì dễ như vầy.*

*M. Le Président du Syndicat agricole de Giadinh thì được*

**Bàn Trị-sự đấu Canh-Nông.**

---

LỊCH-SỬ

## nước Chiêm-thành

*(Tiếp theo)*

Từ lúc Nguyễn-triều mở nước, Chiêm-thành tùng phục nước Nam, sau Chiêm-thành gây sự chiến tranh, cứ xâm lấn bờ cõi nước Nam mãi. Thái-Tổ Hoàng-đế năm thứ mười bốn, khiến chủ-sự là Văn-Phong lãnh binh đánh Chiêm-thành. Chiêm-vương cự chiến bị thua, bèn bỏ thành trốn chạy, vua Thái-Tổ đổi Chiêm-thành làm Phú-yên-phủ, khiến Văn-Phong trấn thủ địa-hạt Phú-yên.

Hi-Tôn hoàng-đế năm thứ mười lăm, Văn-Phong ở tại Phú yên khởi nghịch, vua Hi-Tôn khiến Phó tướng là Nguyễn-phước-Vinh tương binh chinh phạt, lại lập Trấn-biên dinh tại địa-hạt Phú-yên.

Thái-Tôn Hoàng-đế năm thứ năm, Chiêm-thành Quốc-vương là Bà Tấm khởi loạn, nó chiêu dụ Thổ-dân làm đồ đảng, cứ xâm lược địa-hạt Phú-yên, Hi-Tôn khiến cai-cơ là Hùng-Lộc làm Thống-binh, lại khiến Xá-sai là Minh-Võ làm Tham tán, hai người lãnh năm ngàn chiến-sĩ, kéo đường bộ đánh giặc Chiêm-thành, hành trình kể có mấy ngày, kinh quá Thạch-bi-sơn và Hổ-dương-lãnh, dặm đường hết hai phía núi ấy, vừa tới quốc-đô Chiêm-thành, nhân lúc trời tối thâm đêm, phóng lửa đốt phá thành lũy Chiêm-vương tan nát, Chiêm-vương là Bà-Tấm đào thoát, bọn Thổ-dân giải tán vào rừng.

Chiêm vương là Bà-Tấm thất quốc rồi, chạy tới địa hạt Phan-rang ở đó, Nam-triều lấy sông Phan-rang làm giới hạn, sông phía tây thuộc về Chiêm thành, sông phía đông thuộc về nước Nam.

Nam-triều lấy đất Phan-rang phía đông, đặt làm Thái-khang-dinh chỗ đó (nay gọi tỉnh Khánh-hòa) Thái-khang-dinh chia ra hai phủ, là phủ Thái-khang và phủ Diên-ninh (phủ Thái-khang nay gọi Ninh-hòa, phủ Diên-ninh nay gọi Diên-khánh) Bà-Tấm ở xứ Phan-rang phía tây, cũng xưng bằng Chiêm-thành-quốc thường năm có lễ công hiến, chẳng dám phản nghịch với nước Nam.

Đến đời Hiển-Tôn Hoàng-đế năm đầu, Chiêm-thành-vương là Bà-Tranh phản nghịch, nó tụ hội Thổ-dân khởi loạn, đốt phá làng xóm tại phủ Diên-ninh, Hiển-Tôn khiến Nguyễn-hữu-Cảnh làm Thống-binh, bắt sống Bà-tranh tại trận, lại bắt được thân thuộc của Bà-Tranh bảy tám mạng, đem giam tù tại Ngọc-trản sơn, Nam-triều dẹp giặc Chiêm-thành rồi, bèn đổi hiệu Chiêm-thành làm Thuận-thành-trấn (nay gọi tỉnh Bình-thuận), Nam triều bèn đặt quan trấn thủ, khiến Cai-cơ là Nguyễn-trí-Thắng trấn thủ Phố-hài. Cai-đội là Chu-kiêm-Thắng trấn thủ Phan-rang, phó-đội là Nguyễn tấn-Lễ trấn thủ Phan-rí, ba người trấn thủ ba chỗ đó, đặng phòng bị du đảng bọn giặc Chiêm thành.

Năm ấy về tiết mùa thu, Nam-triều lại đổi Thuận-thành làm Bình-thuận-phủ, khiến thân thuộc của Bà Tranh ba người làm Đề-đốc, cai quản Thổ-dân trong phủ hạt nầy, ba người ấy đổi y phục theo người Annam, phải khuyên biểu bọn Thổ-dân (người Chiêm-thành) an cư lạc nghiệp, chẳng dè đến mùa đông tháng chạp, tại Bình-thuận lại dậy loạn lung tung, bởi Thanh-nhơn là A-Ban cầm đầu, kết đảng với Chiêm-tướng là Ốc-nha-Thát khởi loạn, Hiển-Tôn khiến Nguyễn-hữu Cảnh đem binh chinh phạt, dẹp yên bọn giặc ấy liền.

Buổi ấy, cựu thần của nước Chiêm, tên là Kế-bà-Tử, nó đắc cử làm Khám lý tại phủ Bình-thuận, xem xét sự lợi hại của Thổ-dân, sau khi đánh dẹp bọn giặc A-ban đã yên rồi, Kế-bà-Tử sớ tâu vua Hiển-Tôn mà nói: Từ lúc cải cách Thuận-thành làm Bình-thuận-phủ, Thổ-dân bị cơ cẩn luôn năm, gia dĩ nhơn dân ăn ở không yên, phát tật bịnh mà chết nhiều lắm, vua Hiển-Tôn xem sớ tâu của Kế bà Tử, ngài có lòng ái tuất Thổ dân, tức thời đổi lại Bình-thuận-phủ làm Thuận thành, theo như cựu hiệu lúc trước (lúc trước gọi Thuận thành trấn), Kế bà Tử thọ phong làm Phiên-vương tại Thuận thành-trấn, cai trị Thổ-dân ở xứ nầy, theo lệ định Phiên-vương công hiến Triều-đình, mỗi năm cống hiến lễ vật một lượt, lúc Chiêm-thành thất quốc, Nam-triều thâu được ấn kiếm và ngựa voi khí giới của nước Chiêm, lại bắt sống được Chiêm-nhơn số ngàn, đem về địa-hạt nước Nam ở đó, nay vua Hiển-Tôn trả lại hết, khiến Kế-bà-Tử nhận lãnh đồ đạc và Chiêm-nhơn đem về Thuận-thành, ngoài ra lại cấp Kinh-binh ba trăm người, đặng bảo hộ Thuận-thành-vương trong cơn biến loạn, Kinh-binh vào Thuận thành ở đó, có vợ con nhà cửa thành một xóm khá đông.

Đến khi Kế-bà-Tử chết rồi, cai-cơ là tên Tá (Chiêm-nhơn) kiêm quản Thuận-thành-trấn vụ, năm Nhâm-dần Tây-sơn khởi ngụy. Cai-cơ-Tá đầu hàng Tây-sơn, đến năm Mậu-thân mùa thu, vua Thế-Tổ (Gia-Long) khắc phục tỉnh Gia-định, Cai-cơ-Tá chiếm cứ Man-động, tùng theo giặc Tây-sơn phản kháng quan quân, năm Canh-tuất mùa hạ tháng năm, vua Thế-Tổ lại khắc phục tỉnh Bình-thuận, Nguyễn văn-Chiêu là con Phiên-vương hồi trước, (Chiêm-nhơn làm Phiên-vương đời trước) phò vua Thế-Tổ đánh giặc Tây-sơn.

*(Mai tiếp)*

---

*Bọn cướp phát tài*

## Một người đàn bà bị cướp hai ngàn đồng bạc

Ngày 30 Juillet, vào 12 giờ khuya, một bọn chừng mười tên cướp kéo đến nhà Cô Tám Cẩn ở làng Hưng Long (Chợ lớn). Vì người nhà đi vắng cả nên bọn cướp rất tiện bề làm ăn. Chúng nó lấy 2000 đồng bạc giấy và 1000 đồ nữ trang quần áo, rồi bườm.

Các hương chức đang lo tìm bọn cướp ấy và đã bắt được ba tên trong bọn: Thôn Câu Quang.

---


## Cần gắp

*Tiệm của* **M. F. SỰ, ở 68 Bd Bonnard** *Saigon còn không bao nhiêu hột xoàn muốn bán cho mau hết, nên cần dùng ai có bảo kiết chắc chắn hãy bán lại, hãy đến thương lượng mau. Sẽ có huê hồng nhiều. Còn nói gì ai đến mua ngay thì được giá rẻ là lương ơi khỏi huê hồng — Còn để dành lại hột tốt như hàng.*

INJECTION PEYRARD thứ thuốc thử nầy chế ra đã lâu ai cũng nhận là linh nghiệm hơn các thứ khác. Để trị bịnh lậu mới hay lâu năm khỏi cả. Trong 232 người Arap thì 231 khỏi bịnh như lời phán lại của các lương-y Alger. Bán tại các nhà thuốc đại ...

Cùng tại ăn học trong trường sao anh khỏe mạnh thông thái tôi sao ốm o gầy mòn ?

— Trong trường tôi ăn uống vệ sanh, mỗi ngày mỗi uống trong *Trà Việt Thái* nên thân thể mập mạp, tinh thần lẹ mau, vì *Trà Việt Thái* thơm ngon bổ ích, có nhà nước thí nghiệm, có cấu chứng tại tòa M. Phạm ... Nguyễn **36 Sabourain Saigon** chế tạo rất tinh sạch. Nếu vậy tôi cũng xin vô trường anh ăn học mới được.

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN
Compagnie Optorg. — ROBIN


---

## *Hội Canh-nông tỉnh Gia-định*

**CUỘC ĐẤU CANH-NÔNG**
**Tại trường tỉnh «MARC-FERANDO»**
*Ngày 31 Août, 1er, 2 và 3 Septembre 1933*

Có quan Thống-Đốc Nam-kỳ,
Thượng quan, lãnh chức
Hội-trưởng qui nhãn

Đấu đồ thổ-sản trong tỉnh
Đấu đồ khí cụ Canh-Nông
Đấu thú-vật nhà
Đấu cá khô
Đấu tằm tơ
Đấu bánh trái làm bằng đồ thổ sản
Đấu chưng quả-tử.

CÁC CUỘC VUI :

Hội huê đăng, múa lân
Múa rồng
Cờ bóng
Hát bóng, hát bộ
Đấu võ Annam.
Các cuộc vui khác: đánh vợt Tennis và Ping-pong
Nhạc Tây, nhạc Khách - tru và nhạc Annam

---


## Cùng bạn

SỐ 12

*tuần lễ 5-8 Août 1933*

16 trương 0$07

Ở nhiều bài:

Mở rộng gia-đình học-đường (*Xã-thuyết*)
Xét đạo luật kiểm soát nước mắm (*Chánh-trị*)
Chủ nợ phải nới tay (*Kinh-tế*)
Dạ, bẩm quan lớn (*Khóc hay cười*)
Phụ-nữ đá banh Ông Kỳ diễn-thuyết (*từ trên xuống dưới*)
Lại câu chuyện chức nghiệp (*trương phụ-nữ*)
Lối thơ Tây (*trương văn-chương*)
Giam trong tám vách (*Dưa xôi chưa chín*)
Sáu hạng đàn bà (*trương-thiên tiểu-thuyết*)
Ấy ai hẹn ngọc thề vàng (*Đoản-thiên*)
Năm giờ sẽ nói (*tiểu hài kịch*)
Tôi với mình (*chuyện vần*)
Từ Đông sang Tây, chuyện vui.
Từ Nam chí Bắc, cuộc diện thế-giới.
Năm cuộc thi rất lớn.

Ai muốn có 1 số báo Cùng-Bạn xem thử xin viết thơ đến báo quán Cùng-Bạn số 5-7 Rue de Reims Saig.
Một năm 3$00 Sáu tháng 1$80.

---

## Hỡi ai là người mắc bịnh lao !!!

*Kể từ ngày 16 Août 1933*
HÃY ĐẾN
**Nhà Thương-thí chữa bịnh lao**
*Số 59, đường Chasseloup Laubat Saigon*
**MÀ XIN TRỊ BỊNH**


---

*Bentre le 22 Juillet 1933.*

## A Monsieur le Directeur de la Savonnerie Việt-Nam à Cholon.

Kính ông,

Tôi mãn dựng trông một cô bạn tâm giao tại bến xe Saigon mà hôm rồi vì vô ý dụng phải một mớ dầu nhớt sửa xe làm cho bộ quần áo của tôi dính đầy những dầu nhớt.

Kẻ hắc là có nước nhuộm lại màu đen mà mặc chớ trông gì giặt rửa cho ra mấy vết dầu.

Song tiếc vì bộ đồ mới may, nghe lời anh em bày ngâm dầu săng và giặt lại thời hết.

Làm y song không thấy hiệu, mấy vết dầu đã dính vẫn còn nét thâm chớ không hết sạch. May đâu có ông bạn bảo hãy kiếm *Savon Việt-Nam*, nấu chung với bộ đồ kia thì sạch chớ gì. Nhiều lần cũng savon còn không công hiệu nữa là thứ Việt-Nam, nhưng cũng làm thử xem. Vậy mà được vừa lòng, bộ đồ của tôi sau khi nấu bằng thứ savon của hãng ông thì mấy vết dầu còn hơi thấm thấm đã tiêu đi hết, được trắng lại như chẳng có dính món chi. Thật đáng khen. Hôm nay có mấy hàng nầy kính mừng ông là người dày công chế tạo được thứ savon tốt lành ấy và tôi cũng sẽ vì công nghệ của người mình mà giới-thiệu cùng các bạn quen nên xài Savon Việt-Nam của ông, vì nó được tốt hơn nhiều thứ khác.

Mấy hàng thành thật kính ông và chúc cho cửa hàng ông được đồng-bào chiếu cố.

Nay kính.

*Signé* **TRẦN-CÔNG-GIỎI,**
*à Bentre-ville.*

## NẾU BỆNH HO

### LÀM ĐAU RÚT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thỉnh thoảng ho hoan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho cả sự cả ngày, sương sương đ... nhức vò kể.

Hơi các người mắc bệnh cảm, bệnh ho sổ mũi để lâu không chữa, các người nên đi ... y chữa ngay lập tức: uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lương y cho lẽ ... bệnh ho thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cuả ...

Chúng tôi không ... nói nhẹ nhàng đâu. Các người ... đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville, Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mươi ngày ... Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả. »

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

**Sirop des Vosges Cazé**

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu:
CAZÉ. Pharmacien. 68 bis. Avenue de Châtillon. PARIS



## NHƯ-VÂN NỮ-LƯU HỌC-ĐƯỜNG

-:- CANTHO -:-

(Trường tư thục con gái dạy Văn-học và Nữ-công)

*Sụt tiền trường xuống rất nhẹ.*
*Sửa đổi cách dạy cho học-sanh mau tấn phát.*
*Thêm thầy Nữ-công mới.*

**Tiền trường:**

| | Ở trong | Ở buổi trưa | Ở ngoài |
|---|---|---|---|
| Nữ-công | 14.00 | 7.00 | 4.00 |
| Lớp nhứt | 16.00 | 8.00 | 4.00 |
| » nhì | 15.00 | 7.50 | 3.00 |
| » ba | 14.00 | 7.00 | 2.50 |
| » tư | 13.00 | 6.50 | 2.00 |
| » năm | 12.00 | 6.00 | 1.50 |
| » sáu | ₣ 12.00 | 6.00 | 1.00 |

**Ngày tựu trường: 8 AOUT 1933**

Qui ông bà nào có con em muốn cho lưu học xin viết thơ cho:
Madame HUỲNH-NGỌC-NHUẬN,
Fondatrice de l'Institution Như-Vân
à Canthe.



## PHÒNG QUẢNG-CÁO

và

TRƯỜNG HỌC XE-HƠI | Học mảo xe nhỏ. 28$ / — — xe lớn.. 35$

Chủ-nhơn: TRỊNH-HƯNG-NGẦU

95 bis, Rue Lagrandière -:- SAIGON

Chỗ đáng tin cậy



## SÁCH RẤT CẦN ÍCH

cho thầy giáo dễ dạy trẻ em đọc
và cho trẻ em dễ học tiếng Langsa

của Ông A. CHAMBON
*Giám-Đốc sở Học-Chánh*
*ở Nam-Kỳ soạn*

CÓ BÁN TẠI
IMPRIMERIE DE L'UNION
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON



***Modern' Laboratoire***
***de prothèse dentaire***

## LAM-QUANG-SI

**DENTISTE**

Phòng trồng răng, chuyên môn trị đau răng.
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ. Buổi chiều từ 2 giờ tới 8 giờ tối.
N 72, Rue Vannier (Chợ-cũ) SAIGON.


TRONG ĐOÀN HƯỚNG-ĐẠO

# THÚ GIANG HỒ

(Tiếp theo)

Gà bắt đầu gáy rân, trên đường lần hồi, nhiều người đi chợ, một dọc sáu cái xe máy chạy như giông khách qua đường đứng lại dòm theo mà hỏi trong bụng « tuổi gì vậy cà ».

Đi đường được bình yên vô sự tới Càng-long đâu lối bảy giờ rưỡi.

*Con heo quấn*

Tới Càng-long chúng tôi dạo chợ thiên hạ bàn bàn bạc bạc. Chạy ngang dinh quan chủ quận thình lình, có con heo chạy ngang, tôi tránh kịp mày không thời đụng phải thì té rồi. Anh em phần nhiều có xem bộ tiểu thuyết « Cay đắng mùi đời » của ông Biểu-Chánh đều la lên: « Heo quấn, heo quấn, ê heo quấn của thằng Được đi lạc đường ta ». Cười rộ. Không biết ông Hồ-văn-Trung còn ngồi quận đây không, nếu ngài nghe được chắc ngài không phiền. Tiểu - thuyết của ngài được nhiều người thưởng thức lắm.

*Con đường nhọc nhứt*

Qua đò Man - thít, uống nước dừa giải lao, lên xe nhắm Vĩnh-long trực chỉ. Được hai cây số xe anh Son xẹp bòm. Chúng tôi sửa trót giờ đồng hồ không được, đành phải chia đồ mà chở với nhau. Trên lưng mỗi người đều thêm một món nặng nữa. Còn có hai mươi cây số mà chúng tôi nghĩ ba bốn chặn. Mệt mỏi đừ, lớp đói như cào ruột, anh nào anh nấy mặt buồn xo rang vui cười nhưng không thể nhích mép được.

Vĩnh-long lò dạng, chúng tôi được trúc gánh nặng trên vai lấy làm hả dạ, trải qua được 65 km. Dạo phố vài vòng tìm chỗ lập trại. Gần mé sông trước nhà tạo, dưới nhiều bóng cây mát mẻ được chỗ nầy thì qui biết bao. Tôi vào xin phép, cha R. Père Bellemin, vui lòng cho liền cha lại cho nước dùng nữa. Chúng tôi cám ơn cha không biết bao nhiêu. Khi từ giã miếng đất qui báu này lại không được gặp cha mà bái tạ tấm lòng rộng rải. Kéo trại xong, làm lễ chào cờ đúng 12 giờ. Chúng tôi không thể làm bếp được đành dỡ dạ bằng mì.

*Bị mời về bót*

Đang ăn có chú cai và chú bếp tới hỏi giấy tờ; chúng tôi trình giấy hẳn hoi lại đưa cho xem cái thơ củ ông Kha Hai chú lật ra biên chép kỹ lưởng lắm gạn đi gạn lại câu « Mấy người là gì đi đâu ». Chúng tôi thấy cử chỉ sở sàng ấy không vui mà trả lời lại. Nhưng muốn cho thuận buồm xuôi gió cho rồi phải nao thêm bao nhiêu hơi, mà hai ngài cũng chưa lọt vào tai được hai tiếng Hướng-đạo. Chú cai đi biểu chú bếp ở lại coi chừng chúng tôi nghiêm nhặt Anh bếp hiền từ có tí kiên-văn coi mòi hơn ông cai nhiều.

Anh cũng nghe người ta xem nhựt trình nói tới Hướng đạo nhưng bề trên biểu anh canh thì phải nghe lời chớ dám đi đâu. Chốc lát có một ông đội đi với chú cai khi nảy và ba người lính tới đòi xem giấy tờ và nói ông cò mời về bót. Chịu đi, nhưng giờ nầy là giờ chúng tôi nghỉ ngơi. Chúng tôi chẳng những tới đó mà thôi, lại đi viếng quan chánh nữa. Túng quá ông đội, chú cai lui về để bốn chú lính giữ tuổi tôi.

Anh Khấu nhắm mắt ngủ còn nói: Tuổi mình tới Vĩnh-long nầy sướng quá có lính gát hẳn hoi ».

Mấy chú lính làm rộn chúng tôi quá chừng, phá không cho ngủ nghê gì ráo. Một lát vô trại nói chuyện um sùm hỏi nầy hỏi nọ. Lính và đội tới kêu inh ỏi hết đi xuống bót cho ông cò dạy việc

Chúng tôi vì giữ chút lịch sự nên bóp bụng làm thinh nếu mấy ngài gặp bọn nào khác mấy ngài sẽ được một bài học đích đáng. Mặc áo quần ra làm lễ hạ cờ, cuốn trại theo mấy ngài về bót.

*Gặp ông cò vui vẻ*

Để mấy anh đứng ngoài, có mấy chú lính coi chừng tôi đi vào thẳng vào bót, ông cò thấy tôi biết ngay là người Hướng-đạo, ngài chào hỏi lăn xăn.

Tôi nói: « Thưa ông, chúng tôi tới đây hồi mười hai giờ định tới viếng ông, và qua trình diện ông chánh, nhưng đã trưa rồi chúng tôi đâu dám làm rộn ».

Ngài hỏi chúng tôi đi mấy người, ở đây bao lâu, đã qua được mấy tỉnh rồi, ngài hỏi nhiều nữa... không nhớ hết được. Ngài chuyện vãn vui vẻ, lễ phép trước mặt ông đội và chú cai. Tôi có đưa thơ của ông Khá gởi cho chánh chủ tỉnh cho ngài xem.

*Cờ đỏ, trắng*

Ngài đọc cái rập-bo dài thượt, tôi vô phép nghe lén được mấy tiếng: « Ba lá cờ con chim, (cờ phượng-hoàng) con cọp, con ngựa treo trên cao, bốn lá cờ nửa đỏ nửa trắng treo trước cửa (fanion de morse bị ướt chúng tôi phơi, ông đội không hiểu cờ gì). Tất cả sáu người, mang dao, mang búa, có roi có gậy, có đủ đồ dùng ».

*(Còn nữa)*


## KHI GÂN CỐT

đàn yếu, thành bị sưng THUỐC BỔ CỦA R. P. KOENIG làm cho gân cốt mạnh mẽ, mà chỉ mấy lúc hết co gân, khỏi đau đớn, thấy mất cái giun, cái buồn, ngủ được yên, hết lo sợ.
Tonique nerveux de R. P. KOENIG
Sách tặng quý ông quý bà
E. LOGEAIS, Bào chế: Boulogne-sur-Seine
cùng khắp các hiệu chế khác
Ở Saigon : J. MUSSOLIRÈNE-SARREAU



## Muốn bán

Một cái nhà trệt, ở nhằm chỗ phải thế, gần trường học Chasseloup Laubat.

Nhà ấy gồm có 6 căn, phòng ngủ có phòng trang điểm riêng, cầu tiêu máy, nhà nấu ăn bồi bếp ở riêng và cũng có cầu tiêu máy, kho để đồ, nhà để xe-hơi, cả thảy đều còn tốt cả.

Giá tính rất hạ, muốn mua luôn cả bàn, ghế, hay là nhà không cũng ..., vì chủ xắp đi về xứ.

Ai muốn mua xin hỏi tại:

*Số ... đường Jauréguiberry* (gần đường Barbet từ 11 tới 12 giờ trưa và từ 6 giờ tới 7 giờ chiều.

***

Kính mời ông chủ nhà ở đường Mayer đã lại viếng căn nhà trệt số 29 đường Jauréguiberry hôm Chúa-nhựt mới rồi, trở lại bàn tính. Rất cám ơn.



muốn uống cả ngày

## PIPPERMINT GET

với
nước đá
hay
nước lã

GET FRÈRES
REVEL (Hte-Garonne) France



## Sách mới

Sách
LA PART DE L'ENCENS ET DU FEU (*Phần hương - Hỏa*) của ông Dương - tấn - Tài, phó đầu-phòng Dinh Hiệp-lý, có Chánh-Phủ Nam-kỳ chủ - trương và được Hàn - lâm-viện khoa luân - lý và chánh-trị bên Pháp khen tặng

MENTION TRÈS HONORABLE

Có trữ bán tại nhà-in Nguyễn-văn-Của, *57 Rue Lucien Mossard Saigon*: mỗi cuốn giá 2$50. (Gởi thơ 2$00)


## VỀ VIỆC CẢI CHÁNH

### GIÁ BẠC

*Ngày 10 Août 1933*

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Nhà nước | 10F.00 | | 10F.00 | |
| Ngân hàng Đông-pháp. | 9 | 84 | 9 | 84 |
| BanqueFr. Chinoise | 9 | 86 | 9 | 86 |
| Banque de Saigon | 9 | 84 | 9 | 84 |
| Financ. Fse. et C. | 9 | 84 | 9 | 84 |
| Hong-kong Shanghai | 9 | 84 | 9 | 84 |
| Chartered-Bank | 9 | 81 | 9 | 84 |
| Sté Annamite de Crédit. | 9 | 84 | 9 | 84 |

### MỄ CỐC

*Giá chợ đen nhà-máy Cholon, bao lo luôn giá lúa 68 kilos*

| | |
|---|---|
| Paddy pour riz de choix | 2$00 à 2$05 |
| Paddy pour riz numéro 1 | 1.90 à 1.95 |
| — n° 2,40 %. Japon | 1.75 à 1.80 |
| — n° 2,50/55 %. Java | 65 à 1.70 |
| Paddy alimentaire | 1.60 à 1.65 |


## Khăn đen Suối-đờn

Tôi còn đương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông: xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao nghân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần đây xin mời đến nhà trước xem máy đờn sau để bề lựa khăn cho vừa ý

Bùng và nhiều gò kiểu mới giá .......... 3$50
Bùng và nhiều gò hạng nhứt.......... 2.50
Cẩm nhung nhiều giá.. 2.00

NGUYỄN-V.-BÚP
Chủ Suối đờn
par Lái thiêu (gare) Bình-nhâm



## Qui vị

Muốn mướn vẽ hình thiệt tốt đặng làm lời rao cho có hiệu-quả:

Muốn vẽ hình đặng in trong sách, hình vẽ theo yết-thị lời rao buôn bán

Các thứ tranh họa mĩ-thuật thiệt khéo vẽ bằng phấn hoặc bằng dầu, vân vân...

Xin mời đến thương nghị tại

*Imprimerie de l'Union*
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57 rue L. Mossard SAIGON


TÂN-Á! TÂN-Á!

## Cuộc thi rất lớn!

1° Sửa bài quốc-văn
2° Họa vần thơ

*Nhiều phần thưởng trọng giá hương-trình và các món đi ... xin coi trong « Tân-Á tạp chí » số 7 (Juin 1933).*

*Xin kiệt qui độc-giả ... giùm bài quốc-văn và ... ngài thi sĩ họa vần cho ... rất cám ơn.*

*Hai cuộc thi trên đây ... bất hạn thâu bài*


## Muốn bán

Xe-hơi FIAT 16/18
mã-lực số C. E. 566
CÒN MỚI
có đủ đồ phụ tùng

Xin hỏi nơi bổn-quán:
IMPRIMERIE de L'UNION
*57, rue Lucien Mossard*
-:- SAIGON -:-



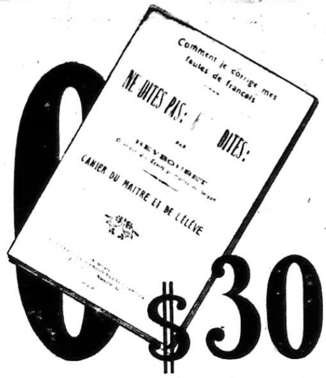



0$30

Có bán tại nhà in Union NGUYỄN-VĂN-CỦA
*57, Rue Lucien Mossard -:- SAIGON*



## TỪ NAM CHÍ BẮC

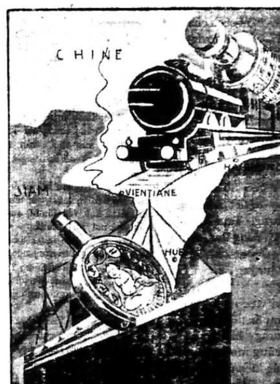



Qui ông qui bà ... thường đi trên con đường thiên lý từ Nam ra Bắc, hoặc từ Bắc vào Nam, nên đem theo ít ve « VẠN-ỨNG NHỊ-THIÊN DẦU », và vài bao thuốc « VẠN ỨNG PHẬT ĐƠN ». Vì 2 thứ đó trừ đặng ... phong ch... rống khí, chói nước, say sóng vân vân.

Thật là 2 vị chúa tể của các thứ thuốc bá chứng vậy.

### 萬應二天油
### VẠN-ỨNG NHỊ-THIÊN DẦU

*Giá mỗi ve* .......... 0$26

Dầu nầy vốn của Y-Sanh Vi-Tế-Sanh đã dày công tìm kiếm các thứ thuốc nơi các Danh-san, đem về rồi hồn thân chế luyện mà ra kỹ lưởng, thiệt nó có sức đuổi phong ngự hàn, tán nhiệt, công hiệu lạ lùng, bất câu nội chứng ngoại khoa thầy đều linh-nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kỹ cái hiệu ông Phật-Mập của tiệm Nhị-Thiên Đường thì mới khỏi lầm đồ giả.

*Chủ trị các chứng kể ra sau này:*

1° Bôn mùa cảm mạo, nghẹt mũi nhức đầu, tay chơn bải hoải, trúng thử trúng hàn, cảm nhằm khí độc, trong uống ngoài thoa thảy đều dùng được.

2° Trạo trực, đau bụng ăn uống không tiêu, sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, ngoài thoa trong uống thảy đều dùng được.

3° Đàm lên chặn nghẹt, bất tỉnh nhơn sự hàm răng ngậm cứng tức thì phải dùng dầu mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi màng-tang, thoa dưới cổ hai bên cuống họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại.

### 萬應佛丹
### VẠN-ỨNG PHẬT ĐƠN

**Thuốc nầy trị các chứng kể ra sau đây:**

Trị bịnh ỷ mửa, bịnh kiết, nhức đầu đau bụng, bịnh tức, ỷ đàm đỏ và đàm trắng, tay chơn mỏi mệt, ăn uống không tiêu, bang gió, và đi tàu đi sóng, hoặc cảm thương hàn, phát nóng, phát lạnh, chóng mặt, chóng mặt, hoặc bất tỉnh nhơn sự, thì uống thuốc nầy thì mạnh liền

**Cách dùng:**

Người lớn mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần uống 30 hoàn, uống với nước trà.

Còn con nít 12 tuổi mỗi lần uống 15 hoàn, 7 tuổi sấp lên mỗi lần uống 10 hoàn, 3 tuổi uống 5 hoàn, 1, 2 tuổi uống 3 hoàn

*Còn cách dùng nữa có ích lắm:*

Như người đi đàng xa xuôi, kẻ đi ghe, đi thăm bịnh thì hãy ngậm vài hoàn trong miệng trừ đặng các bịnh, thêm sức mạnh, khỏe trong mình. Còn người thường cũng nên dùng thuốc nầy ăn uống để tiêu, bổ khỏe

| | | |
|---|---|---|
| Giá bán: | Mỗi ve lớn | 0$40 |
| | Mỗi ve trung | 0 10 |
| | Mỗi bao nhỏ | 0 05 |

-VĂN CỦA
GON

BẮC

thiên lý từ Nam ra
VẠN-ỨNG NHỊ-
PHẬT ĐƠN ». Vì
say sóng vân vân.
ng vậy.

ÂU
26

g tìm kiếm các thứ
luyện nỉ ra kỳ-
hiệu công hiệu
nghiệm, cả ông cò
Mập của tiệm Nhị-

ay chơn bải hoải,
ng ngoại thoa thầy

bụng chua lòng
ng uống thầy đều

răng ngậm cứn
và thoa luôn nơi
thoa cho thường t.

u đây:
tinh tức, yả đàm
tiêu, bang gió, và đi
ất lạnh, không mấy
hấy thì mạnh liền:

0 hoàn, uống với

uổi sắp lên mỗi lần
3 hoàn

hình thì hãy ngậm
mạnh, khỏe trong
ăn uống dễ tiêu.

0$40
0 10
0 05


TỪ 1er AOUT 1933

**NGUYỄN-AN-NINH**

LUẬT-KHOA CỬ-NHƠN

TRẠNG-SƯ CỐ-VẤN

mở Phòng văn tại Saigon đường Lagrandière
số nhà 95 bis

Và có lãnh làm đơn từ

LẤY TIỀN CÔNG THẬT RẺ



Pensionnat **VÕ-THÀNH-CỨ**

205, rue Frère Louis 205
(ngan trại linh tập Ô-Ma) SAIGON

Trường cao ráo, rộng rải, mát mẻ, có rào tường bốn phía, có sân thể thảo, có hồ tập lội (piscine). Một cựu giáo viên có nhiều lịch duyệt và kinh nghiệm là M. Võ-thành-Cứ, văn khoa tú-tài, đứng chủ trương. Dạy từ lớp đồng-ấu (Cours enfantin) cho đến lớp đệ nhị niên cao-đẳng tiểu-học (2e Année complémentaire). Lãnh nuôi cơm tháng cho học trò externe trường Pétrus Ký. — Giáo-sư lựa ròng những ông khoa-mục đủ tài đức để dạy dỗ trẻ em. Tiền ăn học rẻ hơn các nơi, xin xem bổn điều lệ của trường thì rõ

**Tựu trường ngày 2 AOUT 1933**

Thơ từ dặn chỗ trước hoặc hỏi han đều chi thì xin gởi cho:
Monsieur VÕ-THANH-CỨ
*205, rue Frère Louis 205 — SAIGON.*


## HỞI CÁC PHỤ HUYNH HỌC SANH

Từ khi người Pháp sang qua mở mang xứ nầy thì các ngài đều hiểu rõ nền Âu-học là căn, nên người thì gởi con sang Pháp, kẻ tìm trường nầy trường nọ cho con học, mục đích mong sao cho con mau thành tài. Song cũng nhiều người bất mãn, vì gởi con đi du-học xa có nhiều điều bất tiện, mà còn tìm kiếm trường cho đúng đắng thì thật là khó khăn. Nên ông Leuret, cử-nhơn khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tế toàn-quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc còn nhớ lời yêu cầu của các ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất lớn ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm trời bên Pháp mà đào luyện cho con em Việt Nam. Trường nầy tức trường:

### *Lycœum libre Hong-Bang*

tuy mới mở mà niên học nói rồi đã có non hai ngàn học-sanh: nào Tàu, nào Nhựt, nào Tây, Ai-lao, Cao-mên Xiêm-la, Ấn-độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ đều tới học, kẻ thi bằng tây (C. E. P. F., B. E., B. E. P. S., B. S., Bacc. métro) người thi bằng bổn-xứ (C. E. E. I., C. E. P. F. I., D. E. S. P. F. I., Bacc. local số học-sanh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư nầy được phép mở đến ban Tú-tài và dạy đi đủ các kỳ thi, mà quy mô kỷ luật như các trường có tiếng bên Pháp.

Trường ở giữa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông có sân chơi mát mẻ, cây cối um sùm, có chỗ cho lưu học sanh *ăn ở ngay trong trường*, tiền ăn mỗi tháng 15$00, còn tiền học các lớp như sau đây

| Enseignement Franco-indigène<br>1 — Cycle Primaire | Tarif des frais d'études | Enseignement français<br>1 — classes Elémentaires |
|---|---|---|
| a) Cours Préparatoire | 1$25 | a) Classe de Dixième |
| b) » Elémentaire | 1.50 | b) » Neuvième |
| c) » Moyen (1re et 2e ann.) | 2.00 | c) » Huitième |
| d) » Supérieur | 2.5 | d) » Septième |
| **2 — Cycle Primaire Supérieur franco-indigène** | **Tarif** | **2 — Classes dites de grammaire du Cycle secondaire français** |
| a) Cours de 1re année | 4$50 | a) Classe de Sixième |
| b) » 2e année | 5.50 | b) » Cinquième |
| c) » 3e année | 6.50 | c) » Quatrième |
| d) » 4e année | 7.50 | d) » Troisième |
| **3 Cycle secondaire de l'Enseignement local** | **Tarif** | **3 Classes d'Humanités** |
| a) 1re Année | 15$ 12$ | a) Classe de Seconde |
| d) 2e Année | 16 12 | d) » Premier. |
| c) 3e Année | 17$ 15$ | c Philosophie ou Mathématiq |

*Chỗ ăn ở trong trường có hạn, ai muốn ở phải viết thơ xin trước, đề:*

**Monsieur le Directeur du Lycœum libre Hồng-Bàng -:- HANOI**

N. B.— Niên học 1933-34 sẽ bắt đầu vào ngày 1er Septembre hồi 7 giờ sáng.

Lớp nghỉ hè bắt đầu giảng từ 26 Juin đến 26 Août 1933.

*Ai muốn có quyển điều lệ thì xin tại nhà in* Imprimerie de l'Union Saigon, 57, *rue Lucien Mossard.*

**Niên học mới rồi đã có 145 học-sinh trúng tuyển các kỳ thi.**


BANQUE DE L'INDOCHINE

PRIVILEGIEE FONDEE EN 1875

Capital versé 120.000.000 Francs
Réserves au 31.12.30 116.568.454 Frs

SIEGE SOCIAL
96 Bd Haussmann
PARIS

*Adresse Télégraphique* INDOCHINE

*SUCCURSALES & AGENCES*

| CHINE | INDOCHINE | AUTRES SIÈGES |
|---|---|---|
| CANTON | SAIGON | BANGKOK |
| FORT-BAYARD | BATTAMBANG | |
| HANKÉOU | CANTHO | DJIBOUTI |
| HONGKONG | HAIPHONG | |
| MONGTZE | HANOI | NOUMEA |
| —PÉKIN— | THANH-HOA | |
| SHANGHAI | —HUÉ— | PAPEETE |
| TIENTSIN | NAMDINH | |
| YUNNANFOU | PNOMPENH | PONDICHERY |
| | QUINHON | |
| | TOURANE | |
| | —VINH— | SINGAPORE |

**Correspondants dans le monde entier**

Traite toutes Opérations de Banque

SUCCURSALE DE SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

***Location de Coffres Forts***

VIN

TONIQUE & BI-NUTRITIF

*Du Docteur* **RIF**

Vệ-sanh TỬU
*của Lương-y* **RIF** chế ra

*Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt cũng là tráng kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm nơi thấy ngày xuân đã thổn mỏn, hễ uống rượu nầy vô, thì đ đăng cứ lần thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mạnh hơn xưa.*

*Còn con nít liệt nhược, đàn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẻ lắm bồi, da mặt đỏ sáng, tinh thần tráng kiện.*

**Giá mỗi ve là ba đồng bạc**

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 190-192, Cholon.

**Dépôt Pharmacie Franco-Chinoise 190-192, Rue des Marins, CHOLON.**



Trường **VÕ-VĂN**
-:- CANTHO -:-

Thi sơ học ngày 6 Juin 1933: 31 trò ứng cử, trúng tuyển đặng 22. Trường có năm thứ nhứt và thứ hai (1re Année et 2e Année du cycle primaire supérieur) Bổn trường lập lớp 2e Année vì năm nay nhà-nước có mở hội thi (Diplôme d'études primaires supérieures franco indigènes) tại Cantho và lần lần cung lập thêm cho tới năm thứ tư đặng tiện bề cho học sanh học khỏi đi xa. Bổn trường lại có Cours Spécial để giúp học sanh đã học lớp nhứt hay là đã có sơ học cấp bằng rồi để bề thi cử vào năm thứ nhứt (1re Année). Trường lớn

| LỚP | Ở trong | Ở ngoài | LỚP | Ở trong | Ở ngoài |
|---|---|---|---|---|---|
| 2e Année ... | 18$50 | 7$00 | Lớp ba ... | 14$50 | 3$00 |
| 1re Année ... | 17 50 | 6 00 | » tư ... | 14.00 | 2.50 |
| C. Spécial ... | 15.50 | 4.00 | » năm . | 13 50 | 2.00 |
| Lớp nhứt .. | 15 50 | 4.00 | » sáu ... | 13.00 | 1 50 |
| » nhì..... | 15 00 | 3.50 | | | |

**Xin nhớ ngày tựu trường: 8 AOUT 1933** nhằm ngày *12 tháng sáu Annam.* | Đốc-học: NGUYỄN-VĂN THƯỢNG

Ta phải chữa ngay cái bệnh **ho giữ giội** ấy đi.

Nếu ta đương ở trong ra lạnh càng không giữ gìn bao nhiêu thì cái ho đó ta càng ghê gớm bấy nhiêu. Nếu ta không biết sức cẩn thận thì bị nặng.

**BỆNH HO - SỔ-MŨI**
**HO NẶNG SƯNG CUỐNG PHỔI**

sẽ chữa khỏi hẳn, không có giai giống nếu lúc ta mới phát phải thật hơi lớn giọng, ho giọng mà ta giữ gìn cuống phổi ta và đừng ngày thứ

**THUỐC VIÊN**
**BRONCODYL**

Nuốt tất rẻ ràng, bất cứ lúc nào cũng được. Ta thấy kiến hiệu ngay: hết ho, khỏi sổ mũi mà lại tốt cả thân thể ta được khỏe mạnh.

Bao đựng bán ở các hàng bào-chế và ở Pharmacie Centrale J. MUS ở Saigon

Tout vrai l'allaitement maternelle
Tout vrai la santé du nourrisson.

AUX JEUNES MÈRES

Pour procurer à l'enfant un sang riche, il faut lui donner un lait riche et, seule une alimentation rationnelle permettra à la maman qui nourrit de faire face aux exigences de la nature. L'essentiel pour elle n'est pas de beaucoup manger mais de bien manger, c'est-à-dire de choisir, de sélectionner les aliments et d'écarter délibérément ceux qui, bien qu'agréables, sont ou néfastes ou de digestion malaisée.

Pr. comme base de l'alimentation journalière, adopte comme premier repas, comme goûter, et le plus souvent possible comme avant au repas du soir, le Phoscao fortifie la maman et lui permet de donner au nourrisson un lait sain, riche, abondant, véritable philtre de santé. Le Phoscao, aliment complet, est indispensable à la mère qui dépense pour deux et lui conserve toute son intégrité physique et assure à l'enfant une robuste santé.

**PHOSCAO**

*Le plus parfait régulateur des fonctions digestives*

*Le plus exquis des déjeuners* — *Le plus puissant des reconstituants*

ENVOI FRANCO D'UNE BOITE-ÉCHANTILLON

167

**Bột PHOSCAO**

*Có trữ bán khắp mọi nơi*



**LỞ NGỨA**
SÂU CHÂN

Hắc lào, ngứa ngáy bỏng dạ
và tất cả các bệnh ngoài da muốn chữa khỏi tức khắc thì nên bôi

POMMADE
**FLORENTINE**

Nên thử ngay, sẽ thấy công hiệu phi-thường

Có hàng vạn người viết thơ khen ta !!!

B. ROCHER
Bào-chế chuyên-môn
82, r. de Grenelle
PARIS

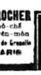

Bán ở các hiệu thuốc ở toàn cầu

*CỨ MỖI NGÀY*
lại uống
**MỘT VIÊN THUỐC HƯỜN**
CỦA ÔNG
**Lương-y DEHAUT**
uống trước khi dùng cơm,
thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc hườn nầy trị các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT,
KHÔNG THƯ THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.



**Cours NGUYÊN-DU**

*Directeurs...* PHẠM-QUAN-QUỚI / HỒ-VĂN-ĐÀNH — 85, Rue Dixmude

Tựu trường: **3 AOUT 1933**

Trường «NGUYỄN-DU» thành lập ra trong thời khuẩn bách mà đăng đứng vững trong vòng hai năm nay là bởi trước sau vẫn không đổi cữ chỉ là trường chung của tất cả con em của thợ thầy bị sụt lương, của nông gia điền chủ giữa hồi lúa rẻ bằng trấu.

Có mở từ Cours Enfantin đến 4e Année.

Có mở riêng một lớp dạy ròng Pháp-văn (français) và thơ toán (comptabilité) để rước học sanh lớn tuổi muốn học thêm đôi năm rồi về buôn bán hay là ra giúp việc cho nhà buôn.

**Học-phí rất nhẹ**

| | Interne | Externe |
|---|---|---|
| 4e Année | 25.— | 11$ |
| 3e Année | 23. | 10. — |
| 2e Année | 20. — | 7. — |
| 1e Année | 20 | 7. — |
| Cours Supérieur | 17. — | 5. — |
| Cours Moyen | 14. — | 3. — |
| Cours Elémentaire | 14.— | 3.— |
| Cours Préparatoire | 12.— | 2. - |
| Cours Enfantin | 12. — | 2.— |
| Classe de français et de Comptabilité | 21. — | 8. — |

Nhớ dặn chỗ trước và xin prospectus của trường. — Thơ từ gởi cho:

M. HỒ-VĂN-ĐÀNH
*Directeur technique*
Cours « NGUYỄN-DU »
85, Rue de Dixmude — SAIGON



IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
*Directeur Propriétaire:* NGUYỄN-VĂN-THIỆT
*57, Rue Lucien Mossard. — SAIGON*

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
*Le Gérant* LÂM-VĂN-NGỌ.



Reçu 2418
le 10 août 1933

ESSENCE
—
LOTION
-
POUDRE
-
SAVON
-
BRILLANTINE

TỐT
THƯỢNG
HẠNG

ADOREIS

Gellé Frères Paris



## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỒN NẠT DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp
Vốn 1.000 000 lượng (Thượng-Hải)
và 8 000.000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢNG-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP — SAIGON 26, đường Chaigneau
Chi nganh ở tại Hanoi : 88 Đại lộ Francis Garnier.

Muốn dự để
Lập tư bồn
Muốn có sẵng vốn
cho con cái lúc đôi bạn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

*Thì hãy mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM :*
*Vé 1.000 đồng. — trả mỗi tháng 8 đồng.*
*Vé 500 đồng. — trả mỗi tháng 4 đồng.*
*Vé 250 đồng. — trả mỗi tháng 2 đồng.*

Đặng dự vào.
1°— *Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.*
2°— *Cuộc chia ½ liền lời của Hội, sau khi đóng đủ 2 năm.*

Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và từ tế đặng làm quảng lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.



## THUỐC NHỨC ĐẦU
## ASPIRINE
DES
## USINES DU RHONE

CHỮA KHỎI :
NHỨC ĐẦU
BỆNH CẢM
BỆNH GHÍP
CÁC CHỨNG ĐẦU NHỨC

Thuốc nào tự nhận là công hiệu hơn đừng chớ tin

HÃY KỲ TÊN HIỆU
"USINES DU RHONE"
mới chắc là được thuốc bào chế tinh sảo và công hiệu

1567

## GÂY MÔN

Thuốc SIROP du DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho Sung tức máu mạn, ấy là một vị thuốc của các Lương y trứ danh.
*Thuốc này hiệu hơn thảy bổ tạo vô cùng. Thuốc ấy có bán tại Hãng Pharmacie Parisienne đường Chaigneau.*



### Ở PARIS

*các bà xin đẹp muốn giữ cho da mặt được mịn màng, hoài thì dùng*

CRÈME SIMON

*thật hiệu nghiệm, hợp theo vệ-sanh, giúp ích được và dùng nên dùng.*

*Mỗi buổi sáng và chiều, khi rửa mặt rồ còn dương ướt, thoa nó lên sẽ thấy hiệu nghiệm liền.*

*Qui bà không cần phải lựa thứ nào nữa, qui bà nên chấm một thứ đó mà thôi.*

CREME SIMON
POUDRE SIMON
SAVON SIMON



Chocolat **NESTLÉ**

*Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khoẻ.*

Chocolat **NESTLÉ**

## CỨ DỮ GÌN THẬN-KINH THÌ LẠI MẠNH NHƯ XƯA.

Khi ai đau thận nên mua ngay một hộp THUỐC VIÊN FOSTER, bệnh sẽ khỏi ngay, lại sẽ làm việc dễ giàng. Và, nếu ai nhức đầu, chóng mặt, mất ngủ và đau nhức khó chịu, chỉ có THUỐC VIÊN FOSTER chữa khỏi thôi. Thuốc ấy đã chữ danh rất công hiệu cho các bệnh sau này :

Đau-lưng — Nước tiểu đục — Cócặntrongbàng-quang.
Bệnh thấp — Sưng bàng-quang
Đau-gang-thắt lưng — Quá lợi tiểu — Huyết sấu sinh mước tiểu văn
Sưng-mắt-cá-chân

Một hộp 8f50 — PILULES FOSTER — Hai Hộp 14f85
CHỮA THẬN VÀ BÀNG QUANG
Bán tại các hàng bào chế tây và gởi mua tại nhà H. BINAC, Phum, số 28 Phố Ferdinand, PARIS.


## Liêu trai chí dị

Chuyện Cung-mông-Bậc

Còn họ Huỳnh từ ngày con-gái bỗ trốn đi mất rồi, người lái buôn nọ, đôi của sánh-lễ lại, hỏi thúc rất gấp, mà của ấy họ Huỳnh đã xài hao hết phân ba rồi, phải bán hết nhà cửa mà thường lại mối đó ; vì đó mà họ Huỳnh ngày nay lại khuẩn bức tùng cùng như Hòa lúc nọ; nghe rể cũ ngày nay giàu sang rực rỡ, thì chỉ có ăn nâu, đóng cửa mà than thở một mình vậy thôi, chớ không dám lò mặt ra mà nhìn rể.

Lúc ấy Lưu-Huấn lo dọn cơm nước rượu thịt mà đãi Hòa, nhơn thuật cái tình niềm-đức con gái họ Huỳnh, nhưng tiếc vì nàng đã trốn đi đâu mất; lại hỏi thăm Hòa đã cưới vợ khác hay chưa ?

Hòa đáp rằng : mình đã cưới vợ rồi, lại mời Lưu-Huấn theo mình về chơi cho biết vợ của mình.

Về đến nơi, nàng điểm trang rực rỡ, ở trong buồng đi ra, họ Tỷ-nữ theo phò, như một vị Tiên-cơ, hai đàng thấy nhau, Lưu-Huấn lấy làm sửng sốt, bèn hỏi thăm việc cũ ; nàng liền hỏi thăm việc khói cư của cha mẹ, cậu Lưu-Huấn ở lại chơi, đãi đàng rất hậu, may sắm y-phục mà cho, rồi mới sai kẻ đưa về.

Lưu-Huấn về rồi, lại đến nói cho họ Huỳnh hay, rằng con-gái hồi trăm vậy vậy... vợ chồng họ Huỳnh nghe nói thất kinh. Lưu-Huấn bảo qua đó mà thăm con. Họ Huỳnh lấy làm khó liệu, ý chẳng muốn đi ; (*Một mối nào mà dứt ngặt vì sự đời lạnh cang ngày càng thác tới, chịu không nổi, bắt đắc dĩ Huỳnh phải lần hồi đi qua bảo-Sinh.*

Khi đến nơi thì thấy nhà cửa Hòa kín cổng cao tường, còn người gác cửa thì mặt mày hầm-hừ, coi bộ gây lắm, cho nên trong cả ngày mà chẳng có ai thông báo được. May đâu lại thấy có một người đàn-bà ở trong ấy đi ra, họ Huỳnh bước lại nắn nỉ, nói lên họ của mình, cậy người ấy nói giùm cho nàng hay.

Người đàn-bà ấy vào trong một hồi lâu rồi mới trở ra, dắc vào để ở nơi chỗ nhi-xá và nói rằng ; « Bà tôi cũng muốn ra thăm cho thấy mặt, ngặt sợ ông tôi hay mà phải bị rầy, chẳng bay cu đến đây bao giờ có đôi bu-ng lắm chăng ? »

Họ Huỳnh liền bày tỏ nỗi khổ của mình, người đàn-bà ấy liền đem ra một bầu rượu với vài món đồ ăn, để nơi trước mặt họ Huỳnh với 5 lượng bạc, rồi nói rằng : « Ông tôi đương ăn tiệc trong phòng, Bà tôi e ra đây không được, rạng mai cụ phải ra cho sớm, đừng để cho ông tôi hay » Họ Huỳnh gật đầu. Sáng ra bữa sau, họ Huỳnh dậy sớm, sắm sửa đi ra, ai ngờ là cửa còn khóa chặc, nên phải đứng lại trong cửa, ôm gối khóm rôm mà chờ. Bỗng nghe có tiếng nói lao xao rằng ông chủ đi ra kìa kìa. Họ Huỳnh vừa lui lại mà lánh mặt, chẳng dè Hòa đã ngó thấy thì lấy làm lạ bèn hỏi là ai ?

Bọn gia-nhân không biết là ai mà trả lời, nên cứ đứng làm thinh mà ngó. Hòa nổi giận, bèn quở lớn lên rằng : « Nếu vậy thì quả là đứa gian, phải bắt mà nạp cho quan lập tức. » Bọn gia-đình ở lên, áp ra bắt họ Huỳnh, lấy giây trói vào chỗ một cột cây kia. Họ Huỳnh sợ hãi quá, song cũng không biết nói làm sao. Chẳng bao lâu, có người đàn-bà hôm qua, bước ra quì lạy mà nói rằng : « Ông lão nầy là cậu của tôi, vì hồi chiều hôm qua lời đây trễ lắm, nên tôi chưa kịp thưa cho chồ nhân hay. »

Hòa liền dạy mở trói tha ngay, người đàn-bà ấy đưa ra khỏi cửa và nói rằng : « Hôm qua tôi quên dặn người gác cửa mà để cho sanh chuyện lôi thôi ; bà tôi có dặn rằng : hễ chừng nào cụ có nhớ đến bà chủ tôi, thì bảo lão-phu-nhân giả làm người đi bán bông rồi cậy Lưu-Huấn dẫc đi qua đây. » Huỳnh gật đầu, về nhà thuật lại cho mụ Huỳnh nghe.

Mụ Huỳnh gấp muốn thấy con, bèn tỏ với Lưu-Huấn. Lưu-Huấn bèn dẫc mụ Huỳnh đi, qua đến nhà Hòa rồi, vào hơn 10 cái cửa, mới đến chỗ nàng thấy chồ nàng ngồi, màng che sáo phủ, những đồ trần thiết, rực rỡ ánh ngời, lại có mùi chi thơm ngự mũi, dường như lên đến cõi tiên ; nàng vừa kêu một tiếng nho nhỏ, thì bọn Tỷ-nữ lớn nhỏ đều chạy vào rần rộ đứng dậy, khiến cái ghế vàng ra, rót trà ngon mời khách, hai đàng đều lấy lời nói kín mà tỏ việc hàng-huyên với nhau ; nhìn nhau mà rưng rưng nước mắt.

Đến tối lại, nàng bèn khiến bọn Tỷ-nữ dọn một phòng riêng cho hai bà lão ấy [nằm, màng mền gối nệm, thiệt là lúc mụ Huỳnh nhà còn giàu-có, cũng chưa hề nằm được đồ qui như vậy bao giờ.

Ở đó được bốn năm ngày, ý nàng rất ân cần, mụ Huỳnh bèn thừa lúc không có ai, mời khóc với nàng mà tỏ cái đều quấy của mình ngày trước.

Nàng nói : « Mẹ con ta có lỗi gì với nhau cho lắm mà không quê cố-hương ; ngặt vì chàng giàu còn chưa ngui, phải phòng chàng cho lắm ; chớ cho chàng hay. »

Mỗi khi thấy Hòa đến thì lánh mặt luôn. Bữa nọ ba người đương ngồi nói chuyện với nhau. Hòa bước vào thình lình ngó thấy thì giựt lắm mà mắng rằng : « Mụ già quê mùa nầy ở đâu dám đến ngồi ngang với nương-tử như vầy ? Tỷ-nữ đâu ? Bây hãy xách tai mụ già nầy mà kéo quách mụ ra cho ta coi nào ! »

Lưu-Huấn lật đật bước tới nói rằng ; « Bà già nầy là chị em bạn dì của tôi, ấy là người bán hoa tên là Vương-Thần đó, xin quan-nhân miễn chấp. »

Hòa nghe nói liền chấp tay xin lỗi, rồi ngồi xuống mà nói rằng ; « Bà qua đây đã mấy ngày rồi, tôi mắc nhiều việc bộn rang mà không nói chuyện chi được với bà ; chẳng hay lão-già sức-sanh họ Huỳnh đó còn sống hay chết vậy bà ? »

(*Mai tiếp*).

# PHỤ TRƯƠNG VĂN-CHƯƠNG

VIẾT TÊN XỨ CẦN

## PHẢI BỎ DẤU CHO RÕ RÀNG

**Chúng ta chớ bắt chước những cách đọc và viết theo người Pháp**

Chữ quốc-ngữ, mượn vần la-tinh đặt ra, khác hơn các thứ chữ mượn vần la-tinh khác, là có thêm mấy dấu ngã, hỏi, nặng, sắc. Thêm một dấu huyền của vần la-tinh nữa là năm. Đọc chữ quốc-ngữ, viết chữ quốc-ngữ, điều cần nhứt phải đọc phải viết cho trúng năm dấu đó. Thế mà phần đông người mình có học-thức khá lại hoặc vì bơ-thờ, vô-cố, hoặc vì muốn bắt chước theo người Pháp một cách vô-lối, rồi viết hay đọc chữ quốc-ngữ không rõ ràng, không bỏ dấu gì hết.

Cái lối đọc chữ quốc-ngữ, viết chữ quốc-ngữ theo Tây của người mình xét cho chi-ly rả nó dị-kỳ hết sức. Chẳng những dị-kỳ mà thôi, lại còn có nhiều việc hại khác nữa.

Tánh vô-cố của ta khiến ta, trong khi viết chữ quốc-ngữ không phân biệt được chữ nào là dấu hỏi chữ nào là dấu ngã. Ta cứ viết càng rồi bỏ dấu nữa chừng không phải hỏi mà cũng không phải ngã. Viết như vậy nên nhiều người bảo chữ quốc-ngữ là một thứ chữ dễ học. Lầm! Nội hai cái dấu ngã, dấu hỏi, còn chưa rảnh kia chớ đừng nói giống gì khác. Có nhiều chữ đồng âm mà khi thì ta phải viết dấu hỏi, khi thì ta phải viết dấu ngã mới đúng được nghĩa của nó.

Ví dụ ta cứ viết từng chữ: ngả, mả, tử, bả v.v. rồi đố những người không phân biệt dấu hỏi ngã coi là nghĩa gì, chắc có người sẽ đáp liền như vầy: ngả là té ngã mả là ngựa, tử là con, bả là bã mía, bã trầu v.v. Có dè đâu ngả (dấu hỏi) là ngỏ (ngỏ đường), mả (dấu hỏi) là cái mả (mả mồ), tử (dấu hỏi) là chết, bả (dấu hỏi) là bả. Không phân biệt dấu hỏi dấu ngã, cắt nghĩa sẽ sai như vậy đó.

Nay xin nói qua cái tánh bắt chước đọc và viết theo Tây, thứ nhứt đọc và viết những tên xứ. Như ngày nay phần nhiều người mình hay nói: « Tôi đi My-tô, tôi đi Sa-i-gòng,... đi Sô-len, đi Long-suối-dên v.v. chớ không chịu nói tôi đi Mỹ-tho, tôi đi Sài-gòn, đi Chợ-lớn, đi Long-xuyên v.v. ». Nói theo giọng Tây nghe có chướng tai không?! Cực chẳng đã, trong khi nói chuyện bằng tiếng tây, gặp phải những tiếng Annam có dấu trắc, nên nói cho đúng theo dấu thì nghe nó không trơn tru, dòn-dả nên phải bỏ dấu nói cho suông. Như nói je vais à Mỹ-tho thì không suông bằng nói je vais à « My-tô ». Lại nữa người Pháp mới học tiếng Annam thì không bao giờ nói cho đúng mấy tiếng trắc của mình được. Ta phải châm chước cho họ ở chỗ nầy cũng như họ đã châm chước cho ta trong khi ta nói tiếng tây mà thêm dấu đó vậy.

Đầu nầy người mình với người mình nói tiếng Annam ròng mà cũng « pha giọng Tây, pha âm « ba rọi » vào. Biên-hòa không chịu nói Biên-hòa lại nói « Bi-an-no-a ». Thật là quái sự quá. Đó là một sự bắt chước vô-ý-thức của người mình trong khi nói chuyện bằng tiếng Annam với nhau. Cách bắt chước nầy cũng chẳng lấy gì làm hại bằng cách viết chữ quốc-ngữ, thứ nhứt là viết tên xứ nầy xứ kia mà không bỏ dấu, để nó thành ra tiếng như tây (mots francisés).

Như ta không viết Sài-gòn Chợ-lớn, Hà-nội, Hải-phòng v.v. mà lại viết Saigon, Cholon, Hai-phong v.v. Bởi những cách viết theo tây, không bỏ dấu như thế kia, thứ nhứt là trong sách vở, rồi ta lại đọc trái-bẹ những tên trong xứ ta. Như ta đọc Phủ-lạng-thượng, Phủ-lý, Yên-bây, Lào-kay, Vịnh, Hà-tịnh, sông Đồng-cung v.v. (nói về người Nam-kỳ) mà không biết đọc cho trúng là Phủ-lạng-thương, Phủ-lý, Yên-bây, Lào-kay, Vinh, Hà-tỉnh, sông Đồng-cung v.v. Sở dĩ ta đọc sai như vậy, là vì ta đọc những sách địa-dư mà tên xứ không có bỏ dấu. Hỏi thử coi mấy bạn thiếu-niên, thanh-niên, còn đi học ở Nam-kỳ nầy, có mấy người là đọc trúng những tên xứ ở rung-Bắc-kỳ? Đọc sải, đọc trật hết. Không phải chỉ nội học-trò, cho tới phần đông các thầy giáo cũng đọc sai bẹ hết.

Cái hại về sự viết không bỏ dấu những tên xứ hay bỏ không rõ ràng như thế kia, ai là người nghĩ đến tiền-đồ quốc-văn, nên lịch-sử, khoa địa-dư của nước nhà mà chẳng nên chẳng lưu ý đến.

Muốn đọc tên xứ cho trúng, chúng ta cần phải bỏ tánh vô-cố, tánh bắt-chước dị-kỳ theo người Pháp của ta đi! Viết tên xứ cần phải bỏ dấu cho rõ ràng mới được, kẻo có hại cho đoàn hậu-tấn thứ nhứt là trong khi học địa-dư.

**VIỆT-BẰNG.**

## TÀI-BIẾN BÁO CỦA ÔNG NGUYỄN-HÒE

*Độc-giả chắc đã dư biết những sự tích nói về tài biến-báo của ông Mạc-đỉnh-Chi khi sang xứ bên Tàu. Những chuyện nói về họ Mạc phần nhiều đều là ngoại-truyện cả. Trong sử sách chánh-biên ít thấy nói đến chỉ thấy chép trong những quyển ngoại sử hoặc truyện tụng trong dân gian thôi. Nếu tham-khảo cho kỹ ở các sách vở Tàu, thì, chúng ta sẽ thấy rằng các chuyện ứng đối với người Tàu của họ Mạc đó chính là người mình đời sau rút trong các sách vở Tàu trước đời họ Mạc đặt lại rồi thêm bớt vào. Ông Mạc-đỉnh-Chi có văn tài hơn người thật, song người mình đời sau muốn tô son điểm phấn thêm nên phải mượn ý từ Tàu rồi đặt lại.*

*Ngoài họ Mạc ra nước ta còn sản xuất nhiều nhà kỳ-sĩ khác nữa. Hôm nay chúng tôi xin giới-thiệu một nhà kỳ-sĩ là ông Nguyễn-Hòe và tài biến-báo của ông. Những chuyện thuật lại sau nầy, chúng tôi không dám cả quyết rằng là của ông Nguyễn-Hòe hết vì chúng tôi chẳng phải là một nhà khảo-cổ hầu có đủ tài liệu để sưu tầm. Chuyện sau đây chính là chuyện chúng tôi đã do ở cửa miệng bậc tiền nhơn mà thuật lại. Chỗ nào có sai với sự thật, mong rằng các bạn chỉ giáo giùm cho.*

*Ông Nguyễn-Hòe, người quê quán ở Bắc-kỳ, thuở con thơ ấu vẫn nổi tiếng là thần-đồng, gần xa đều nghe tiếng. Tánh ông cũng lãng tính song không bằng ông Nguyễn-Quỳnh. Một ngày kia, ông xuống tỉnh chơi đến trời sẩm tối, lạc đường, không tìm nhà nào quen để ngủ nhờ một đêm được. Nghĩ mãi, ông mới nhớ lại lúc nọ có theo thầy xuống tỉnh một lần. Thầy trò có ngụ tại một hàng sách ở phố nọ. Ông liền tìm tới gõ cửa để xin ngủ nhờ.*

*Chủ nhà là một ông quan hồi hưu. Chủ hàng cho Hòe ngủ nhờ nhưng hỏi thăm Hòe về sự học hành. Hòe nói rằng mình sắp sửa đi thi nên ởi hưu quan kia đinh thử tài Hòe một chuyến. Chủ hàng trông lên vách thấy có treo bức tranh sơn-thủy nên ra một câu đối rằng:*

**Quải đồ bích thượng, tận thâu tứ hải sơn hà.**

*Nghĩa là: Tranh treo trên vách, thâu hết non sông bốn biển. Nguyễn-Hòe nghĩ mãi không đối được lấy làm xấu hổ,-mới nghĩ ra một kế, xin phép chủ nhà cho ra ngoài ao để rửa chơn rồi vào sẽ đối. Ông đinh giả-vờ rồi cút mất luôn cho đỡ xấu. Ra đến ao vừa rửa chơn vừa suy nghĩ. Trời tối, ông đứng cầu ao khoát nước rửa thấy nước xao động. Bóng sao in mặt nước long lanh chuyền động, ông liền nảy tứ nghĩ được câu đối tuyệt hay như sau này:*

**Tẩy túc trì trung, chuyển động cửu thiên tinh đẩu.**

*Nghĩa là: Rửa chơn trong ao, làm lay động sao trên chín từng mây. Ông Hòe liền trở vô nhà xin đối, được chủ hàng khen ngợi và đoán rằng sau này thế nào Nguyễn-Hòe cũng thi đậu cao vì câu đối có khí-phách anh hùng.*

*Lại có một hôm kia, ông cùng vài người bạn vào chùa nọ để viếng. Sư cụ đãi đằng rất trọng hậu, thế mà các bạn ông ăn xong lại còn bàng-bổ nhà chùa. Sư cụ phát tức mới nói rằng:*

*Các ngươi quá ư vô lễ, đến chùa ta đã trọng đãi mà còn dám trở lại nhạo báng nhà chùa. Ta nghe các ngươi biết chữ nghĩa khá vậy ta ra cho các ngươi một câu đối. Nếu không đối được ta sẽ sai người lôi cổ các ngươi ra khỏi chỗ này liền. Câu đối ấy ra như vầy:*

**Nhứt sĩ nhì nông, hết gạo chạy dông, nhứt nông nhì sĩ.**

*Mấy người bạn ông ngẩn ngơ không đối được, ông liền ứng khẩu đối rằng:*

**Trên sư dưới vải, ngảnh lưng trở lại, trên vải dưới sư.**

*Ông đối được mà lại còn vố cho sư cụ một vố đau nữa. Đối xong, ông ra một câu khác và thách sư cụ đối lại. Câu ông Nguyễn-Hòe ra:*

**Cô** *sư* **lên đàn mông sơn,** *tiểu* **ra cả đấy,** *vải* **ra cả đấy.**

*Sư cụ phải cứng miệng không đối được.*

∴

*Năm 12 tuổi, Nguyễn-Hòe đi thi. Quan chủ khảo năm ấy cũng trùng tên với ông. Khi kêu đến tên ông, quan trường cử tên chủ khảo, đọc trại là Nguyễn-Huế. Ông nghe kêu tên Huế nhứt định không chịu vào trường. Xướng đi xướng lại mãi đến song học trò vào hết, quan thấy có một cậu bé đeo ống quyển đang chạy cứ chạy lại, mới bắt lại hỏi tên gì. Ông thưa lớn lên rằng là thằng Hòe. Hỏi sao gọi tên mà không chui vào, ông nói không phải tên. Quan chủ khảo thấy đứa trẻ nghịch tính như vậy, bắt ra đề hỏi văn thơ nghĩa lý văn chương. Hỏi đâu ông đáp xuôi như nước chảy. Quan mới ra một câu đối rằng:*

**Lạn Tương-Như, Tư-mã Tương-Như, danh tương như, thực bất tương như.**

*Nghĩa là: Lạn Tương-Như với Tư mã Tương Như là hai người cùng một tên như nhau, nhưng công-nghiệp lại khác nhau. Ý quan muốn nói hai người cùng tên Hòe mà một người làm quan, một người làm học trò, bì thế nào được. Ông Hòe đối lại rằng:*

**Ngụy Vô-kỵ, Trưởng-tôn Vô-kỵ, bỉ vô-kỵ, ngã diệc vô-kỵ.**

*Nghĩa là: Ông Ngụy Vô-kỵ với ông Trưởng-tôn Vô-kỵ, cùng tên Vô-kỵ, ông tên Vô-kỵ tôi cũng tên Vô-kỵ. Nguyễn-Hòe có ý dùng hai chữ Vô-kỵ là không sợ, bỉ vô-kỵ, ngã diệc Vô-kỵ, mầy không sợ tao, tao cũng không sợ mầy. Quan chủ khảo thấy đối xấc lại ra câu khác:*

**Xỉ tánh cương, thiệt tánh nhu, cương tánh bất như nhu tánh cửu.**

*Nghĩa là: Răng rắn, lưỡi mềm rắn thì gẫy, sao bằng mềm mà bền dai. Ý quan muốn khuyên Hòe chớ có xấc như thế. Hòe nghe quan ra liền đối lại:*

**Mi sanh tiền, tu sanh hậu, tiền sanh bất nhược hậu sanh trường.**

*Nghĩa là: Lông mày mọc trước, râu mọc sau, mọc trước ngắn, sao bằng mọc sau dài; có ý nói để trước mà dại, sao bằng sanh sau đẻ muộn mà khôn.*

*Đúng lý năm ấy ông đỗ Trạng nhưng quan trường ghét tánh xấc của ông nên chỉ chấm đỗ Thủ khoa.*

**SONG-NGUYỆT.**

## Tin trong làng văn

Chúng tôi nghe ở Giarai (Bạcliêu) cách đây chẳng bao lâu đã mở ra một *Hội Thi Đơn*. Hội-viên toàn là những người có học cao cả. Trong phụ trương văn chương tờ báo nầy, chúng tôi đã được hân hạnh đăng nhiều bài do các nhà thi-sĩ của *Hội Thi Đan* làm, như là ông Đốc-phủ Điềm ông Phán Trí v.v... Mong rằng cả chỗ khác cũng có *Hội Thi Đan* như ở Giarai. Phí ngày giờ trong Hội Thi Đàn tưởng cũng là nên phí vậy.

∴

Cô Liễu-chương-Đài tác-giả quyển « Ông Thầy Chà » mà độc-giả đã được thưởng thức văn trong báo nầy, sắp in quyển ấy ra thành sách. Anh Trần-văn-Chuối cũng sẽ xuất bản những bài đoản thiên tiểu-thuyết và câu chuyện thứ năm của anh đăng báo lâu nay.

∴

Gần đây Nam-kỳ có nảy ra cái phong trào các nhà làm văn diễn thuyết. Tại nhà Hội Khuyến-học, mấy tuần nay, lần lượt qui ông Thiếu-Sơn, cô Nguyễn-thị-Kiêm, ông Diệp-văn Kỳ, ông Hoàng-Tâm đã đăng đàn diễn thuyết về các vấn đề văn chương.

# HỒN THƠ

**Tức cảnh ngẫu đề**

Trời mưa xối xả mấy đêm ngày,
Ơn nước dồi dào khắp đó đây.
Trôi sạch giống dơ trên mặt đất,
Giúp bề cày cấy cõi Đông Tây.
Hanh-nhơn ướt át phiền chi bấy,
Cảnh-vật xanh tươi tốt lắm thay.
Ai nấy nghỉ he thêm mát mẻ,
Có đâu nóng nực ở mùa nầy

**Song-Bình.**

∴

**Tỉnh thế** *(lời thầy tu)*

Cơ trời giàu biển thấy mà ghê,
Sông gởi no rồi, thác lại về,
Khôn dại chẳng qua ba thước đất
Sang giàu chưa chín một nồi kê,
(kiên)
Nước Non là thú vui chơi đó,
Danh lợi đừng ham mệt lắm nè,
Ba vạn sáu ngàn thôi cũng bấy,
Cửa thiền thong thả ngủ phê phê.

**(Sao lục)**

∴

**Nhớ nhà**

I

Lữ-đình sực tỉnh lúc đêm thanh,
Đất khách bơ vơ ngán nỗi mình,
Mỏi mắt trông về nơi cố-quốc,
Lòng vàng xin gởi đám mây xanh

II

Con đường danh lợi nghĩ ghê thay,
Đưa đẩy người đời khắp đó đây,
Khi ở cõi nầy khi cõi khác,
Lúc qua miền bắc, lúc miền tây.
Đèn trăng quạt gió riêng ta nào,
Chén rượu cung đàn lắm khách say,
Nghe tiếng chim kêu thêm chạnh nhớ,
Trông về phần-tử dạ nào khuây.

**Sao lục (Song-Bình).**

∴

**Hoàng hôn ngắm cảnh**

*(Họa vận)*

Cung thần đã xạ ác vàng xiêu,
Biển cảnh quang-minh hóa cảnh chiều,
Mặt nước xôn-xao làng sóng bạc,
Đầu non lóng-lánh đám mây điều,
Nhặt-khoan tiếng dế trên non Lịch
Vắng-vẻ bóng người dưới ruộng Nghiêu,
Khiến khách nhàn du cơn lặng ngắm,
Tâm thần ngơ-ngẩn dạ buồn thiu.

**Thanh-Vân.**

∴

**Đi đàng bị mưa** *(Họa vận)*

Gặp mưa ai thấm tớ vui thay,
Trên có dù che dưới có giày.
Quần đởm-dương bùn len-luốt lắm
Áo ngăn đón gió phất-phơ bay,
Tai trời hả trách đều dơ bẩn,
Ách nước chi sờn nỗi đắng cay,
Có nắng có mưa càng lịch lắm,
Đời người sao khỏi mấy cơn nầy.

**Thanh-Vân.**

∴

**Đăng sơn cảm tác**

*(Họa vận bài đăng trong L. T. T. V. số 4403 ngày 13-8-33)*

Đường núi kỳ khu bước lộn mèo,
Gắng lên tột ngắm cảnh cheo leo,
Giấy trời chữ thảo đoàn chim viết,
Sườn đá cây gie lũ vượn trèo,
Cực lạc bên triền ông sải ẩn,
Yên hà vui thú lão tiều theo,
Đến đây nghĩ ngợi lòng riêng chạnh,
Ngui kẻ chen chơn với dốc, đèo,

**Văn-Túc (Bòa-bình).**

∴

**Họa vận**

Trải nẻo quanh co lối lộn mèo,
Non cao chớn-chở thích tình leo,
Vầng mây gió cuốn đôi phen vén
Bậc đá rêu in mấy lượt treo,
Inh-ỏi quanh mình đờn suối trồi,
Liếu-lo hoa vận nhạc chim theo,
Chi lâm bước đến từng xanh thẳm,
Ngất nỗi tới đây đã tột đèo.

**Thanh-Vân H. B.**

∴

**Đất khách đêm đông**

Rì-rào gió bấc mưa phun,
Chọc trời khuấy nước anh hùng gan teo,
Chiếc thân bọt nước cánh bèo,
Bơ vơ lữ thứ gác cheo Đào-châu.
Ngựa xe chực đám công-hầu,
Lạnh lùng kẻ khó nỗi sầu đông thiên.
Nhà ai trỗi tiếng quản-huyền,
Nhà ai than thỉ trách phiền hóa nhi.
Gió đưa tiếng sóng âm ỷ,
Cành thông báo mộng hoa qui chờ xuân.
Lâu năm mới rõ quế gừng,
Thế tình ấm lạnh thói thường nhơn gian.
Mấy người trong tuyết đưa than?
Lạ lùng khách địa mơ màng xuân thiên,
Nghe chuông văng vẳng cửa thiền,
Ai ôi thức tỉnh trọn nguyền công phu,
Sương che trái núi mịt mù:
Mắt nhìn tử-lỳ lu-bù cây giăng.
Lập-lòe cái bóng con trăng,
Lao-xao cành trúc lăng xăn cụm hòe.
Nước tuôn róc rách trong khe.
Mây bay cuồn cuộn én về non nam,
Tấm thân ở giữa cõi phàm,
Dời non lấp biển chuyện làm nam-nhi,
Má-hồng bận đến làm chi!

**Liễu-chương-Đài.**

∴

**Chê Hàn-Tín**

Có người gốc ở Hoài-Ninh tên là Đinh-Thầu, tự Quang-Như vịnh một bài Hoài-âm hầu (Hàn-Tín) như sau nầy:

Hoài-âm đương cùng thì,
Khất thực nhứt ngạ phu.
Cập kỳ phong vương-hầu,
Bị tru vưu thảo thảo.
Cùng bất nang tự bảo.
Đạt bất năng tự bảo.
Vạn cổ xưng nhơn-kiệt!
Vị chi nhứt tiểu đảo.

*Dịch nôm:*

Hoài-âm gặp lúc cùng,
Xin ăn đỡ chết đói.
Đến khi được phong hầu,
Bị giết như phát cỏ.
Lúc cùng không giữ mình,
Lúc sang không giữ mình,
Muôn thuở xưng-nhơn-kiệt!
Vì đó cười điên-đảo.

(Rút trong tập Tùy-viên thi-thoại)

**Việt-Bằng.**

MỘT NHÀ THI SĨ NƯỚC VIỆT

## TRẦN-KẾ-XƯƠNG

THUẬT-GIẢ:

**NGUYỄN-THÚC-LANG**

*(Tiếp theo)*

Cái văn-minh thái-tây là cái văn-minh vật-chất rất hoạt-động và phá-hoại; cái chánh-sách thực-dân của người Âu chú trọng về sự thực-tế, khai mở đất cát, gây dựng thành phố, xây lấp đường xá, văn vân... Vì vậy nên làm cho cuộc diện mặt đất của xứ nầy thay đổi mau, làm cho nhà thi-sĩ thủ-cựu ngại ngợi, lo-sợ.

Ông Tú-Xương cũng biết rằng ấy là luật thiên-dịch tự-nhiên và cái kết quả gớm ghê của công trình nhân tạo.

« Trời kia xui khiến sông nên bãi.
« Người khéo xoay ra phố cả làng »

Ấy là về phương-diện vật-chất. Về phương-diện tinh thần thì cái sự biến-đổi càng xâu sa, đau đớn hơn nữa. Cuộc thực-tế mới làm thay đổi cách ăn ở, việc tổ-chức chánh-trị, và đến văn-hóa, học-thuật nữa. Cái văn-hóa cũ không hiệp thời nữa bị bỏ phế, cái học-vấn xưa không dùng được nữa:

« Cái học nhà Nho đã hỏng rồi,
« Mười người đi học, chín người thôi.

Vì vậy nên cô hàng bán sách Nho thì ế hàng lim-dim ngủ, thầy khoa kiếm ăn về chữ Nho thì chỉ sợ người ta đuổi; chỉ-khi nhà Nho thì rụt-rè như gà, gặp cáo; văn-chương nhà Nho thì liêu-lĩnh như cô đấm ăn xôi. Ôi! Bỏ như thế, ế như thế, sợ như thế, rụt-rè, liêu-lĩnh như thế, mà bảo là không hỏng sao được?

Ông Tú-Xương là một nhà Nho, thấy cái cảnh tiêu-điều của học-giới cũ mà đau lòng, mà than thở: Ôi! Không nói gì đến nhà Nho; đến người ngoài làng Nho, khi trông thấy trước mắt một cái cảnh tượng gần tàn, sắp suy như thế, thì giữ sao mà không buồn không đau, không ngậm-ngùi thở than sao được. Cái bài thơ của ông Tú-Xương thật đã như một cái tiếng kêu sau cùng rất thống-thiết của cả những nhà Nho ngoi-ngóp còn lại.

Vì cái học nhà Nho đã hỏng như vậy, nên mấy ông nhà Nho gặp phải cảnh lở vở ương-ương, không làm chi được.

« Nhưng có phải cái chữ Nho nó không ra gì đâu? Xưa học chữ Nho mà thi đỗ đến ông Cống, ông Nghè, đi làm quan nhỏ, quan to, thì còn cái hy-vọng nào cho bằng cái hy-vọng của anh đồ ấy nữa. Khốn đời bây giờ ông Cống kia cũng ngồi xo một xó, ông Nghè kia cũng nằm co một nơi, hai ông cũng không đắc dụng, không có cách sanh-nhai, thì cái chữ Nho cao ông học còn để đâu, có ra gì? Tại sao vậy? Chỉ tại không hợp thời nữa. Cái thời ngày nào hình như cái thời thuộ: về các người đi làm việc Tây ở các sở, bất cứ gọi người ấy là thơ-ký, là thông-ngôn hay là phần-sự gì. Các ông ấy có việc làm, các ông ấy kiếm ra xu, nên các ông ấy sung sướng, ăn ở theo cách Tây:

« Tối rượu sâm-banh, sáng sữa bò » sang trọng có kém chi Tây đâu. Chẳng trách sao các ông Nghè ông Cống và cả bao nhiêu người chữ Nho khác trông thấy mà ưa, tưởng đến mà thèm. Ôi! Sao thế, sao người thế? Càng so bì, càng suy nghĩ bao nhiêu, ta càng như hình giận cái nông nỗi lỡ thời của ta mà hóa ra ta phải cảm-khái vậy. »

Xã-hội cũ điệu-tàn, văn-hóa xưa lư nát, mà cái văn-minh, học-vấn mới đem thế vào có hay, có tốt không? Cái xã-hội mới thế cái xã-hội hủ-bại xưa ra làm sao? Ông Tú-Xương không có xem xét kỹ cái vấn-đề nầy. Ông chỉ tả ra một nhiều cái trạng-thái xã-hội tại xứ ông ở.

« Có đất nào như đất ấy không?
« Phố phường tiếp-giáp với bờ sông

Về phương diện vật-chất thì ta thấy sự khai mở chóng mau, phố phường chật nức; nhưng đạo đức thì lu lờ, người thì ham đua theo danh lợi, mất cả nền nếp luân lý cũ:

« Nhà đâu lối phép con khinh bố,
« Mụ nọ tranh đua vợ chửi chồng.
« Keo cú người đâu như cứt sắt.
« Tham lam chuyện thở những hơi đồng. »

Về phương diện tinh-thần, cái văn-hóa cũ tuy có nhiều điều hư-hỏng nhưng bấy lâu đã duy-trì một cái xã-hội êm-đềm, nay bị đổ nát; mà cái học văn mới thì chưa có chi là hay, chỉ thấy có « ông phán », « thầy ký » biết mấy chữ « mong-sư », « mẹt-xi » mà cũng là ra mặt thượng-lưu trí-thức.

*(Còn nữa)*


## Muốn bán

**Một cái xe-hơi Fiat, type 509 7 mã-lực — 5 chỗ ngồi — Bề ngoài giàng trong còn mới — Mô-tơ mới thay. Cả vỏ ruột bánh-xe cũng đều mới. Và có đủ đồ phụ-tùng.**

**Ngài nào muốn mua, xin do nơi báo-quán « Lục-Tỉnh Tân-Văn » 57 rue Lucien Mossard, mà thương lượng.**